



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỲ

9

Tháng 5 - 2022

BỘ XÂY DỰNG VÀ CƠ QUAN PHÁT TRIỂN PHÁP HỢP TÁC HỖ TRỢ CÁC ĐÔ THỊ VIỆT NAM TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU VÀ PHỤC HỒI TRƯỚC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ngày 12/5/2022



Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng và ông Philippe Orliange - Giám đốc Điều hành toàn cầu của AFD ký kết Bản ghi nhớ trước sự chứng kiến của Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và Đại sứ Nicolas Warnery



Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại Lễ ký kết

**THÔNG TIN
XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ
TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI BA

9

SỐ 9 - 5/2022



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@voc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Nghị Quyết của Bộ Chính Trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 5
- Bộ Xây dựng ban hành Chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ Xây dựng giai đoạn 2021-2025 7

Văn bản của địa phương

- Vĩnh Phúc: ban hành Quy định thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh 8
- Bình Thuận: ban hành Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh 10
- Hải Phòng: ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố 11
- Sơn La: ban hành quy định cụ thể về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình trên địa bàn tỉnh 13
- Vĩnh Phúc: ban hành Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh 15
- Bà Rịa - Vũng Tàu: ban hành Quy định phân vùng tiếp nhận nước thải trên địa bàn tỉnh 16

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

BẠCH MINH TUẤN

Phó giám đốc Trung tâm

Thông tin

Ban biên tập:

CN. BẠCH MINH TUẤN

(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

Khoa học công nghệ xây dựng

- Tăng cường phối hợp trong công tác phòng cháy chữa cháy giữa Bộ Xây dựng và Bộ Công an 18
- VIBM và Thyssenkrupp ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tiễn trong sản xuất xi măng 19
- Bộ Xây dựng và Cơ quan Phát triển Pháp hợp tác hỗ trợ các đô thị Việt Nam tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi trước biến đổi khí hậu 20
- Nghiệm thu đề tài “Nghiên cứu xây dựng hệ ván khuôn leo trong thi công các công trình cao tầng tại Việt Nam” 22
- Trung Quốc triển khai xây dựng toàn diện hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại 23
- Tăng khối lượng xây dựng nhà ở chỉ có thể bằng cách nâng cao hiệu quả năng lượng của các tòa nhà 26
- Đô thị hóa và những sáng kiến môi trường của Ấn Độ 27
- Khai thác sáng tạo, sử dụng hợp lý các không gian ngầm 29

Thông tin

- Phát động Tháng Hành động về an toàn vệ sinh lao động ngành Xây dựng năm 2022 33
- Nhà nước Cuba trao tặng Huân chương Hữu nghị cho nguyên Bộ trưởng Phạm Hồng Hà 35
- Thứ trưởng Lê Quang Hùng làm việc với lãnh đạo UBND TP. Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW 36
- Thành phố Ninh Ba (Trung Quốc): tiêu chuẩn hóa thiết kế nhà cho thuê 39
- Các thành phố biển chống chịu và bền vững 40
- Tô Châu thúc đẩy xây dựng đô thị bọt biển, đô thị đáng sống 43
- Những thành phố sinh thái đáng sống nhất thế giới 45



Nghị Quyết của Bộ Chính Trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Ngày 05/5/2022, Ban Chấp hành Trung ương ra Nghị Quyết số 15-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thay mặt Bộ Chính trị, ngày 5/5/2022, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nghị quyết nêu rõ quan điểm thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò quan trọng đặc biệt và yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phát triển Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” là nhiệm vụ chính trị quan trọng đặc biệt trong chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với tinh thần “Cả nước vì Hà Nội, Hà Nội vì cả nước”.

Tập trung ưu tiên hoàn thiện thể chế phát triển Thủ đô toàn diện, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế; kết hợp hài hoà phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, môi trường gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; kết hợp hài hoà, nhuần nhuyễn giữa giữ gìn bản sắc văn hoá với phát triển kinh tế và giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá.

Đẩy mạnh xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị của Thủ đô Hà Nội thực sự gương mẫu, đoàn kết, trong sạch, vững mạnh toàn diện, tiêu biểu; xây dựng đội ngũ cán bộ Hà Nội có trình độ cao, có phẩm chất đạo đức trong sáng, năng

động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ là nhân tố có ý nghĩa quyết định; xây dựng người Hà Nội hào hoa, thanh lịch, nghĩa tình, văn minh, tiêu biểu cho văn hoá, lương tri và phẩm giá con người Việt Nam.

Mục tiêu đến năm 2030, Thủ đô Hà Nội là thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng Sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực.

Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021 - 2025 cao hơn mức tăng bình quân chung của cả nước; GRDP giai đoạn 2026 - 2030 tăng 8,0 - 8,5%/năm; GRDP bình quân đầu người đạt 12.000 - 13.000 USD.

Tầm nhìn đến năm 2045, Thủ đô Hà Nội là thành phố kết nối toàn cầu, có mức sống và chất lượng cuộc sống cao, với GRDP/người đạt trên 36.000 USD; kinh tế, văn hoá, xã hội phát triển toàn diện, đặc sắc và hài hoà; tiêu biểu cho cả nước; có trình độ phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Để đạt mục tiêu và tầm nhìn nêu trên, Nghị quyết đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu là tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Thủ đô, xây dựng Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; Phát triển kinh tế Thủ đô nhanh và bền vững trên cơ sở

tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực.

Phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hoá, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xứng đáng là trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển và quản lý đô thị; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường

Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội Thủ đô trong mọi tình huống. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, hợp tác phát triển, nâng cao vị thế, uy tín của Thủ đô. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Hoàn thiện hệ thống pháp luật về Thủ đô với cơ chế, chính sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới.

Nghị quyết giao Đảng đoàn Quốc hội lãnh đạo sửa đổi Luật Thủ đô và một số luật có liên quan theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền cho Hà Nội, trong đó lưu ý đến việc chủ động nguồn thu, nhiệm vụ chi nhằm ưu tiên hơn nữa nguồn lực đầu tư cho phát triển, bảo đảm kinh phí thực hiện các dự án trọng điểm quốc gia trên địa bàn Thủ đô Hà Nội.

Ban cán sự đảng Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết. Chuẩn bị và trình Quốc hội xem xét, thông qua Luật Thủ đô sửa đổi. Xây dựng một số cơ chế, chính sách đặc thù và phân cấp cho chính quyền Thủ đô Hà Nội thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết công việc phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ đặc thù của Thủ đô, trọng tâm là các lĩnh vực đầu tư, tài chính, quy hoạch, đất đai, quản lý trật

tự xây dựng, giao thông, môi trường, dân cư, tổ chức bộ máy, biên chế...

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị và đầu tư xây dựng mới các công trình, dự án trọng điểm quốc gia về hạ tầng giao thông, thuỷ lợi, môi trường, đô thị trên địa bàn, nhất là đường Vành đai 4, Vành đai 5. Sớm điều chỉnh, phê duyệt tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; nghiên cứu tăng tỉ lệ đất phát triển đô thị và xây dựng mô hình thành phố trực thuộc Thủ đô. Định kỳ hằng năm, hoặc khi cần thiết, làm việc với Thủ đô Hà Nội để kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện Nghị quyết.

Các cấp uỷ, tổ chức đảng và hệ thống chính trị của Hà Nội triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết. Phát huy cao độ sự đồng thuận xã hội, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân nhằm sớm đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống.

Hà Nội có trách nhiệm chủ động phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương sớm nghiên cứu, đề xuất bổ sung, sửa đổi Luật Thủ đô, hoàn thiện các quy hoạch có liên quan đến Thủ đô, ban hành các văn bản hướng dẫn, cơ chế, chính sách để tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ phát triển hằng năm, các chương trình, dự án trọng điểm trên địa bàn. Đẩy mạnh việc liên kết, hợp tác, thúc đẩy với các địa phương trong vùng và cả nước cùng phát triển, đồng thời tích cực mở rộng quan hệ với các đối tác nước ngoài.

Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương phối hợp với Thủ đô Hà Nội xây dựng các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết; thường xuyên kiểm tra, phối hợp, giúp Hà Nội tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong

quá trình xây dựng và phát triển.

Các tỉnh ủy, thành ủy trong cả nước, nhất là trong vùng Thủ đô, vùng đồng bằng Sông Hồng và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, tích cực phối hợp với Thủ đô Hà Nội tăng cường các hình thức liên kết, hợp tác phù hợp với nhu cầu và thế mạnh của các địa phương, tạo sự thống nhất và sức mạnh tổng hợp về kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh cho Thủ đô Hà Nội, cho mỗi địa phương, cho toàn vùng và cả nước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường lãnh đạo, vận động các tổ chức thành viên, đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng,

pháp luật của Nhà nước, có trách nhiệm tham gia, đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển Thủ đô.

Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì phối hợp với Thành ủy Hà Nội và các cơ quan liên quan hướng dẫn việc tuyên truyền và quán triệt thực hiện Nghị quyết.

Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết; phối hợp với Thành ủy Hà Nội định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư".

Xem toàn văn tại (www.chinhphu.vn)

Bộ Xây dựng ban hành Chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ Xây dựng giai đoạn 2021-2025

Ngày 26/4/2022, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 334/QĐ-BXD ban hành Chương trình về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ Xây dựng giai đoạn 2021-2025.

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là "THTK,CLP") giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Xây dựng là triệt để THTK, CLP trong các lĩnh vực, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phòng, chống, ngăn chặn đại dịch Covid-19 nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, sản xuất kinh doanh của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ góp phần đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Công tác THTK, CLP giai đoạn 2021 - 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải

pháp chủ yếu trong các lĩnh vực để khôi phục và phát triển các lĩnh vực thuộc ngành Xây dựng, phấn đấu để tốc độ tăng trưởng bình quân ngành Xây dựng đạt từ 6-8%.

- Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong triển khai nhiệm vụ, dự án, đề án; chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; thực hiện đúng dự toán ngân sách nhà nước được Chính phủ giao.

- Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả.

- Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Triển khai thi hành Luật quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi

hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội.

- Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong xử lý ô nhiễm môi trường; hoàn thiện đồng bộ hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; tăng cường quản lý việc thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, tài nguyên nước đảm bảo theo quy định tại Luật Khoáng sản, phù hợp với thực tế quy mô và hiệu quả đầu tư.

- Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, phát triển mạnh mẽ doanh nghiệp ngành Xây dựng;
- Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối. Tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

đảm bảo tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số quốc gia, gắn các mục tiêu thực hiện chuyển đổi số quốc gia với các mục tiêu THPT, CLP giai đoạn 2021 - 2025.

- Nâng cao nhận thức của các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP. Tăng cường phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THPT, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Xem toàn văn tại (www.moc.gov.vn)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Vĩnh Phúc: ban hành Quy định thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh

Ngày 12/4/2022, UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã có Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư các dự án sử dụng toàn bộ hoặc một phần vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. Đối với các dự án sử dụng vốn ODA và vay vốn ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài thực hiện theo quy định của nhà tài trợ và quy định tại Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ. Trường hợp nhà tài trợ và Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 không có quy định thì thực hiện theo

quy định của Quyết định này và pháp luật đầu tư xây dựng có liên quan; Việc quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia sử dụng vốn đầu tư công thực hiện theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ; Các dự án đầu tư theo hình thức hợp tác công tư; các dự án duy tu sửa chữa thường xuyên và các dự án bảo trì, bảo dưỡng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này. Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư công, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Nguyên tắc quản lý đầu tư công thực hiện

theo quy định tại Điều 12, Luật đầu tư công, cụ thể: tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm của quốc gia và quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch; thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; quản lý việc sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định đối với từng nguồn vốn; bảo đảm đầu tư tập trung, đồng bộ, chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả và khả năng cân đối nguồn lực; không để thất thoát, lãng phí; bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động đầu tư công.

Chủ đầu tư dự án đầu tư công, cơ quan chuẩn bị dự án

Chủ đầu tư dự án đầu tư công: thực hiện theo quy định tại khoản 6, Điều 4 Luật Đầu tư công, cụ thể: Chủ đầu tư dự án đầu tư công là cơ quan, tổ chức được giao trực tiếp quản lý dự án đầu tư công. Chủ đầu tư do người quyết định đầu tư quyết định trước khi lập dự án hoặc khi phê duyệt dự án. Trường hợp, tại quyết định đầu tư mới phê duyệt, xác định chủ đầu tư dự án, người có thẩm quyền lựa chọn đơn vị có đủ năng lực để làm cơ quan lập hồ sơ dự án, trình phê duyệt theo quy định.

Phân loại dự án đầu tư công

- Dự án có cấu phần xây dựng là dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng (trừ các dự án duy tu sửa chữa thường xuyên, kế hoạch bảo trì theo quy định tại khoản 13, Điều 2 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP), bao gồm cả phần mua tài sản, mua trang thiết bị của dự án (điểm a Khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công).

- Dự án không có cấu phần xây dựng là dự

án mua tài sản, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, máy móc và dự án khác không quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công;

- Căn cứ mức độ quan trọng và quy mô, dự án đầu tư công được phân loại thành dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án nhóm B và dự án nhóm C theo tiêu chí quy định tại các Điều 7,8,9 và 10 của Luật Đầu tư công và quy định chi tiết tại Phụ lục số I kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP.

- Dự án có nhiều hạng mục đầu tư thuộc nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau thì việc xác định dự án theo ngành, lĩnh vực sẽ căn cứ vào (1) công năng phục vụ của dự án, tính chất chuyên ngành, mục đích quản lý dự án; (2) cấu phần đầu tư theo ngành, lĩnh vực chiếm tỷ lệ vốn lớn nhất.

Việc phân cấp quản lý đầu tư công thực hiện theo quy định tại Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý và đầu tư một số lĩnh vực kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định của Luật Đất đai, các Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Đất đai của Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn của Bộ ngành, Quy định về thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, và đơn giá bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc ban hành và các quy định có liên quan.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Xem toàn văn tại
(www.vinhphuc.gov.vn)**

Bình Thuận: ban hành Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh

Ngày 13/4/2022, UBND tỉnh Bình Thuận đã có Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh.

Đối tượng áp dụng: các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý kiến trúc.

Trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xây dựng

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh và Viện Quy hoạch xây dựng tỉnh tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các loại quy hoạch sau: quy hoạch xây dựng vùng liên huyện; quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại IV, loại V; quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết khu vực có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của 02 đơn vị cấp huyện trở lên, khu vực trong đô thị mới và khu vực có ý nghĩa quan trọng; quy hoạch chung xây dựng khu chức năng (trừ khu công nghiệp);

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các loại quy hoạch sau: quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp, các quy hoạch khác do UBND tỉnh giao;

UBND thành phố, thị xã tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các loại quy hoạch sau: quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng, quy hoạch chi tiết cụm

công nghiệp trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý;

UBND huyện tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các loại quy hoạch sau: quy hoạch xây dựng vùng huyện; quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu đô thị và quy hoạch chi tiết đô thị (thị trấn); quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng, quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý;

UBND xã tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng xã; quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn gồm trung tâm xã, khu dân cư và khu chức năng khác trên địa bàn xã;

Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng tổ chức lập quy hoạch chi tiết khu vực được giao đầu tư.

Việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đồ án thiết kế đô thị riêng được thực hiện theo Điều 32 Luật Quy hoạch đô thị 2009.

Khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tài trợ kinh phí để lập quy hoạch xây dựng. Việc lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thực hiện theo quy định pháp luật xây dựng hiện hành.

Thẩm quyền lập quy chế quản lý kiến trúc

- UBND huyện, thành phố, thị xã lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý. Trường hợp thuê đơn vị tư vấn lập quy chế quản lý kiến trúc phải đảm bảo quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật liên quan.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý kiến trúc thực hiện theo quy định pháp luật xây dựng

hiện hành. Sở Xây dựng thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn.

UBND tỉnh phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2022 và thay thế Quyết định số

28/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Xem toàn văn tại
(www.binhthuan.gov.vn)

Hải Phòng: ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố

Ngày 15/4/2022, UBND thành phố Hải Phòng đã có Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố.

Quyết định này quy định một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Cơ quan tổ chức lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch

1. UBND thành phố tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch sau:

+ Các quy hoạch do Thủ tướng Chính phủ phân cấp, ủy quyền.

+ Quy hoạch chung thành phố, quy hoạch chung đô thị mới, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật thành phố, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết các khu vực có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của hai quận, huyện trở lên, khu vực trong đô thị mới và khu vực có ý nghĩa quan trọng, trừ các quy hoạch liên quan đến địa giới hành chính của hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên, quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên, quy hoạch khác do Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Xây dựng chủ trì, tổ chức lập quy hoạch và trừ quy hoạch quy

định tại khoản 5, khoản 6 Điều này.

+ Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng trừ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng mà Thủ tướng Chính phủ giao hoặc phân công Bộ Xây dựng tổ chức lập.

2. UBND các quận tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

3. UBND các huyện tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết thị trấn, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

4. UBND xã tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng xã (được lập cho toàn bộ ranh giới hành chính của xã) và quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu khu công nghiệp, quy hoạch chi tiết dự án trong khu công nghiệp trên địa bàn thành phố và các dự án khác thuộc thẩm quyền giải quyết thủ tục đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; lập đồ án quy hoạch phân khu khu công nghiệp được xác định trong quy hoạch chung

đô thị đã được phê duyệt, quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong phạm vi Khu kinh tế Đình Vũ-Cát Hải trừ quy hoạch quy định tại khoản 6 Điều này.

6. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng tổ chức lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu vực được giao đầu tư.

Thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch của UBND thành phố

- Các quy hoạch do Thủ tướng Chính phủ phân cấp, ủy quyền; quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện; quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, trừ quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, quy hoạch chung xây dựng khu công nghệ cao; quy hoạch chung xây dựng khu du lịch, khu nghiên cứu, đào tạo, khu thể dục thể thao cấp quốc gia.

- Quy hoạch chung thị trấn, đô thị mới (trừ đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên và đô thị mới có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới hành chính của hai tỉnh trở lên); đối với đồ án quy hoạch chung đô thị loại II, III, IV và đô thị mới, trước khi phê duyệt phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng.

- Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị của thành phố sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng.

- Quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng; quy hoạch phân khu thuộc đô thị loại đặc biệt và loại I; quy hoạch phân khu các quận; quy hoạch phân khu các khu vực trong đô thị có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của hai quận, huyện trở lên, quy hoạch phân khu các dự án thuộc thẩm quyền giải quyết thủ tục đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, quy hoạch phân khu các khu vực có ý nghĩa quan trọng, khu vực trong đô thị mới.

- Quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị riêng các khu vực trong đô thị có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của hai quận, huyện trở lên và các khu vực có ý nghĩa quan trọng.

- Trước khi phê duyệt, UBND thành phố xin ý kiến của Thành ủy đối với trường hợp phải xin ý kiến Thành ủy theo Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố.

Cơ quan thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch

- Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND thành phố phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch, đồ án thiết kế đô thị riêng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thành phố.

- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu khu công nghiệp, khu chức năng trong phạm vi Khu kinh tế Đình Vũ-Cát Hải, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu các dự án thuộc thẩm quyền giải quyết thủ tục đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

- Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng thẩm định trình Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết trong khu công nghiệp trên địa bàn thành phố, nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết các dự án thuộc thẩm quyền giải quyết thủ tục đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

- Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND quận, Phòng Kinh tế hạ tầng thuộc UBND huyện thẩm định và trình UBND các quận, huyện phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch, đồ án thiết kế đô thị riêng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND các quận, huyện.

- Trong trường hợp cần thiết theo đề nghị của cơ quan thẩm định, UBND các cấp, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng quyết định thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt. Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND các cấp hoặc Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng là cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định.

Việc cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng được thực hiện dưới các hình thức sau:

công khai hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng, đăng tải phương tiện thông tin đại chúng; giải thích trực tiếp theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân; cung cấp thông tin bằng văn bản giấy, văn bản điện tử; phát hành ấn phẩm về quy hoạch.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 4 năm 2022 và thay thế Quyết định số

1437/2017/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Xem toàn văn tại
(www.haiphong.gov.vn)**

Sơn La: ban hành quy định cụ thể về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình trên địa bàn tỉnh

Ngày 20/4/2022, UBND tỉnh Sơn La đã có Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ban hành quy định cụ thể về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định cụ thể về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh. Các quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Sơn La có các hoạt động liên quan đến bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng đối với công trình quy định như trên.

Nguyên tắc bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình

- Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Luật phòng, chống thiên tai.
- Tuân thủ các quy định về bảo trì, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa công trình.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, vận hành và sử dụng công trình, không

làm tăng rủi ro thiên tai hiện hữu và xuất hiện thiên tai mới.

- Phát hiện và xử lý kịp thời, hiệu quả sự cố công trình và các hoạt động gia tăng rủi ro thiên tai; thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai phù hợp để giảm thiểu rủi ro thiên tai.
- Bảo đảm an toàn về người, trang thiết bị, an toàn công trình và khu vực lân cận do tác động của việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình.

Nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn

Các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác trong phạm vi có trách nhiệm: Thực hiện các quy định chung, quy định cụ thể và quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn công trình, hạng mục công trình. Có các biện pháp phòng, chống các sự cố, chủ

động về lực lượng, phương tiện để sẵn sàng tham gia ứng phó kịp thời các tình huống thiên tai có thể xảy ra. Bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xảy ra sự cố mất an toàn gây ảnh hưởng đến tính mạng con người và tài sản.

Các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng khu công nghiệp trong phạm vi quản lý có trách nhiệm: thực hiện các quy định chung, quy định cụ thể và quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Thành lập, kiện toàn Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để triển khai các nhiệm vụ về phòng chống thiên tai; chủ động chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo phương châm “04 tại chỗ” và tổ chức diễn tập phù hợp với phương án ứng phó thiên tai được duyệt. Tiến hành các biện pháp gia cố, giằng chống bảo đảm an toàn. Tháo dỡ các thiết bị, bộ phận không đảm bảo an toàn khi có mưa lũ.

Các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng điểm dân cư nông thôn trong phạm vi quản lý có trách nhiệm: thực hiện các quy định chung, quy định cụ thể và quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Thực hiện việc đánh giá, cảnh báo cho người dân đang sinh sống và làm việc trong các công trình xây dựng tại các khu vực có nguy cơ sạt lở đất như bờ sông, bờ suối, lũ ống, lũ quét. Bảo đảm an toàn điện, cung cấp nước sạch cho người dân tại các vùng bị ngập úng.

Các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng điểm du lịch, khu du lịch trong phạm vi quản lý có trách nhiệm thực hiện các quy định chung, quy định cụ thể và quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận

hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành. Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến thời tiết để có hướng dẫn cần thiết, bảo đảm biện pháp an toàn cho người lao động cũng như khách du lịch vào tham quan, đồng thời chủ động thực hiện việc ngừng phục vụ khách du lịch trong thời gian xảy ra mưa, lũ.

Các tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành và sử dụng khu đô thị trong phạm vi quản lý có trách nhiệm thực hiện các quy định chung, quy định cụ thể và quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành và sử dụng công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác

Thực hiện các quy định chung, quy định cụ thể và quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến nội dung bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành và sử dụng công trình theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai. Xây dựng phương án bảo đảm an toàn đối với công trình đang thi công xây dựng; lập và thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, công trình và các công trình lân cận, đặc biệt công tác bảo đảm an toàn đối với cần trục tháp, máy vận thăng và các thiết bị làm việc trên cao trong mùa mưa lũ. Thực hiện duy tu bảo dưỡng công trình, hạng mục công trình theo quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, quy định của pháp luật khác có liên quan. Sửa chữa, xử lý sự cố ảnh hưởng đến an toàn phòng, chống thiên tai đối với công trình hoặc hạng mục công trình. Ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 09 tháng 5 năm 2022.

Xem toàn văn tại (www.sonla.gov.vn)

Vinh Phúc: ban hành Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh

Ngày 20/4/2022, UBND tỉnh Vinh Phúc đã có Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, cá nhân có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc. Quyết định này không áp dụng đối với căn hộ trong chung cư; công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng ở; các nhà, công trình, các lĩnh vực kinh doanh, sản xuất đã có quy định riêng về phòng cháy và chữa cháy.

Nguyên tắc áp dụng

Tuân thủ các quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với từng ngành nghề sản xuất, kinh doanh tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp quy định của pháp luật về điều kiện bảo vệ môi trường. Tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép; trường hợp thay đổi công năng sử dụng phải đảm bảo quy định pháp luật về môi trường, điều kiện kinh doanh hoặc ý kiến của cơ quan quản lý (nếu có).

Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển của địa phương.

Hạn chế làm gián đoạn hoạt động sản xuất, kinh doanh và hạn chế làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của hộ gia đình, tổ chức, cá nhân.

Bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ

Chủ hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ phải bố trí, sắp xếp tài sản, vật tư, chất cháy gọn gàng, không cản trở lối đi và đường thoát nạn, bảo đảm việc sơ tán người và tài sản nhanh chóng, an toàn khi xảy ra cháy. Không bố trí, để, sử dụng bình xịt diệt côn trùng tại vị trí sử dụng ngọn lửa trần để đun nấu; không sử dụng các bình gas mini đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Khi sửa chữa, cải tạo nhà ở liên quan đến việc hàn cắt phải sử dụng thợ hàn đã được cấp chứng chỉ về hàn cắt, giấy chứng nhận huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy; quá trình thi công phải đảm bảo giải pháp ngăn cháy, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy. Mỗi nhà ở riêng lẻ cần trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy ở mỗi tầng phù hợp với quy mô, điều kiện gia đình.

Bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Về lối thoát nạn: lối ra thoát nạn phải có chiều rộng thông thủy tối thiểu 0,8m và chiều cao thông thủy tối thiểu 1,9m. Đối với nhà chỉ có 01 lối ra thoát nạn, phải bố trí lối thoát nạn thứ 2 bằng cầu thang ngoài nhà hoặc thang nối giữa các tầng nhà hoặc lối ra khẩn cấp như: lối thoát qua ban công, lô gia, lối lên sân thượng hoặc lên mái để có khả năng thoát nạn sang các nhà liền kề hoặc khu vực an toàn. Các gian phòng chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt phải được ngăn cách với lối ra thoát nạn tại các tầng bằng vật liệu không cháy hoặc khó cháy.

Về lắp đặt, sử dụng điện: công tác thiết kế, xây dựng mới hoặc cải tạo và sửa chữa hệ

thống điện trong nhà ở phải tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng (hiện đang là QCVN 12:2014/BXD). Hệ thống điện phải được thiết kế riêng biệt giữa các khu vực với nhau; phải có thiết bị bảo vệ chống quá tải như cầu chì, aptomat... cho hệ thống điện chung của tòa nhà, từng tầng, từng nhánh và từng thiết bị tiêu thụ điện công suất lớn như điều hòa, bếp điện, lò nướng...; khi lắp thêm các thiết bị điện phải tính toán để không gây quá tải cho hệ thống điện. Không dùng vật liệu dễ cháy như giấy, vải, nilon... để bao che bóng điện; không đặt các chất dễ cháy sát các thiết bị, dụng cụ tiêu thụ điện như bóng đèn, bàn ủi, bếp điện, ổ cắm điện, bảng điện...

Về quản lý sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt: không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng tại khu vực sản xuất, kinh doanh có chứa chất, hàng dễ cháy. Khi điều kiện sản xuất, kinh doanh có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt phải bố trí cách các vật liệu dễ cháy, các phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng dễ cháy (ô tô, xe máy...) ít nhất 0,7m, nếu có tấm cách nhiệt ngăn cháy thì được phép để gần hơn, nhưng không dưới 0,2m.

Sắp xếp bảo quản hàng hóa theo từng loại,

có cùng tính chất, cùng đặc điểm; hàng hóa sắp xếp phải để trên bục kệ, giá vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn, đặc biệt là sảnh, lối ra tại tầng 1. Việc lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo vào nhà ở có sẵn phải thực hiện đúng quy định pháp luật về quảng cáo, tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (hiện đang là QCVN 17:2018/BXD).

Về trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy: phải trang bị số lượng bình chữa cháy đảm bảo diện tích bảo vệ theo quy định của Tiêu chuẩn quốc gia về phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình – Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng (hiện đang là TCVN 3890:2009); khoảng cách di chuyển lớn nhất đến bình chữa cháy không quá 20m. Các phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải được dán tem kiểm định và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30/4/2022.

Xem toàn văn tại
(www.vinhphuc.gov.vn)

Bà Rịa - Vũng Tàu: ban hành Quy định phân vùng tiếp nhận nước thải trên địa bàn tỉnh

Ngày 21/4/2022, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã có Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ban hành Quy định phân vùng tiếp nhận nước thải trên địa bàn tỉnh.

Việc phân vùng tiếp nhận nước thải được thực hiện như sau

Quy định chung

1. Hệ thống sông Thị Vải, sông Dinh, sông Ray, sông Băng Chua - Đu Đủ, các sông, suối, kênh rạch khác và các hồ chứa trên địa bàn tỉnh được phân vùng theo mục đích sử dụng của

nguồn tiếp nhận nước thải tại khu vực tiếp nhận nước thải xác định; chi tiết theo các bảng Phụ lục 1, 2, 3, 4, 5, 6 kèm theo Quy định này.

2. Đối với các sông, suối, hồ chứa không thuộc phân vùng tiếp nhận nước thải được nêu trên thì áp dụng hệ số $K_q=0,9$ (ứng với các sông, suối, kênh rạch) và $K_q = 0,6$ (ứng với các hồ).

3. Toàn bộ vùng nước biển ven bờ của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được phân vùng là vùng nước biển dùng cho mục đích bảo vệ thủy sinh và thể thao giải trí dưới nước.

4. Đối với các nguồn nước mặt sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt theo danh sách bảng Phụ lục 7 kèm theo Quy định này, thì áp dụng Quy định bảo vệ nghiêm ngặt, yêu cầu tuyệt đối không được cho xả nước thải trực tiếp vào dưới bất kỳ hình thức, quy mô nào.

Quy định phân vùng tiếp nhận nước thải đối với các cơ sở có trong danh mục dự án hạn chế thu hút đầu tư tại vùng thượng nguồn thuộc bản đồ khoanh vùng bảo vệ hồ chứa nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh

Nước thải phát sinh từ hoạt động của các cơ sở có trong danh mục dự án hạn chế thu hút đầu tư tại vùng thượng nguồn thuộc bản đồ khoanh vùng bảo vệ hồ chứa nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh phải được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải (tương ứng) cột A và phải được dẫn đưa đến xả vào nguồn tiếp nhận nước thải tại vùng hạ nguồn các nguồn nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt hoặc phải được xử lý đạt yêu cầu để đáp ứng phục vụ nhu cầu tái sử dụng theo quy định.

Quy định phân vùng tiếp nhận nước thải đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ven biển

1. Nước thải phát sinh từ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và du lịch ven biển tại các khu vực có hạ tầng kỹ thuật thoát nước hoàn chỉnh, bảo đảm đấu nối vào được hệ thống thu gom, xử lý nước thải khu vực được quản lý theo Quy định tại điểm b khoản 2 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

2. Nước thải phát sinh từ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và du lịch ven biển tại các khu vực chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung hoàn chỉnh phải được thu gom xử lý tại cơ sở đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải cột A trước khi thải vào nguồn tiếp nhận. Trường hợp thải trực tiếp ra biển, nước thải phải được thu gom xử lý tại cơ sở đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải cột A và phương án xả thải của cơ sở phải được sự đồng ý chấp thuận của UBND tỉnh.

Quy định phân vùng tiếp nhận nước thải đối với một số trường hợp cụ thể

Nước thải phát sinh từ hoạt động của các cơ sở sau đây phải được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải (tương ứng) cột A trước khi thải ra nguồn tiếp nhận nước thải, không phân biệt mục đích sử dụng của nguồn nước (trừ các trường hợp: cơ sở đấu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung, cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở có hệ thống xử lý nước thải phát sinh từ quá trình vệ sinh bồn bể định kỳ tách riêng với hệ thống xử lý nước thải, cơ sở xả nước làm mát không sử dụng clo hoặc hóa chất khử trùng để diệt vi sinh vật và cơ sở xả nước tháo khô mỏ khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường):

1. Khu công nghiệp, cụm công nghiệp (bao gồm cả các dự án, cơ sở bên trong được miễn trừ đấu nối, xả trực tiếp nước thải ra môi trường), khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên.

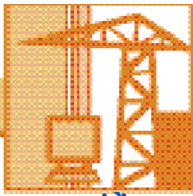
2. Dự án, cơ sở thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo Quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có lưu lượng nước thải từ 500 m³/ngày đêm trở lên.

3. Dự án, cơ sở không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo Quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có lưu lượng nước thải 1.000 m³/ngày đêm trở lên.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ sở đang hoạt động thuộc Khu công nghiệp, cụm công nghiệp (bao gồm cả các dự án, cơ sở bên trong được miễn trừ đấu nối, xả trực tiếp nước thải ra môi trường), khu xử lý chất thải tập trung Tóc Tiên phải hoàn thành việc thu gom, xử lý nước thải đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải (tương ứng) cột A trước ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Quyết định này có hiệu lực 15 ngày kể từ ngày ký.

Xem toàn văn tại (www.baria-vungtao.gov.vn)



Tăng cường phối hợp trong công tác phòng cháy chữa cháy giữa Bộ Xây dựng và Bộ Công an

Ngày 29/4/2022, Bộ Xây dựng phối hợp với Bộ Công an tổ chức cuộc họp đánh giá, kiểm điểm công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện Chỉ thị số 47/CT-TW của Ban Bí thư khóa XI về công tác phòng cháy chữa cháy. Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng, Thiếu tướng Nguyễn Văn Long - Thứ trưởng Bộ Công an đồng chủ trì cuộc họp.

Cùng dự có lãnh đạo Cục cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu hộ cứu nạn (PCCC&CHCN); các Cục, Vụ chức năng của Bộ Xây dựng và Bộ Công an.

Theo báo cáo tại cuộc họp, cả nước hiện có 340.945 cơ sở, công trình thuộc diện quản lý về PCCC, tăng gấp 4 lần so với cách đây 5 năm.

Từ năm 2019 đến tháng 3/2022, trên toàn quốc xảy ra 9.242 vụ cháy, làm chết 266 người, 425 người bị thương, thiệt hại về người và tài sản rất lớn (trong đó có 7.585 vụ cháy các công trình, chiếm 82% tổng số vụ cháy). Cháy và thiệt hại do cháy gây ra tập trung chủ yếu ở các công trình kho tàng, nhà xưởng, cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh, nhà ở đơn lẻ, nhà để ở kết hợp sản xuất kinh doanh. Nguyên nhân các vụ cháy không chỉ do chính người dân mà cả từ những bất cập trong công tác quy hoạch; thiếu thiết kế, thi công, nghiệm thu công trình; do một số chủ đầu tư dự án, công trình chưa thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCCC trong lĩnh vực đầu tư xây dựng. Quá trình đưa công trình vào sử dụng, một số nơi chưa thực hiện nghiêm quy định về bảo dưỡng, vận hành, thậm chí cố tình thay đổi công năng, tính chất sử dụng của công trình, gây ra những nguy cơ tiềm ẩn về cháy nổ.

Tại cuộc họp, các đơn vị chức năng của Bộ Xây dựng và Bộ Công an đã thảo luận, đánh giá tình hình hiện nay, những khó khăn, bất cập liên quan đến đầu tư cơ sở hạ tầng; đánh giá kết



Toàn cảnh cuộc họp

quả phối hợp giữa hai Bộ trong công tác quản lý nhà nước về PCCC&CHCN đối với lĩnh vực đầu tư xây dựng liên quan đến hệ thống Quy chuẩn, tiêu chuẩn, công tác PCCC trong nhà và công trình...

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Quang Hùng và Thứ trưởng Nguyễn Văn Long cùng nhất trí: việc tăng cường công tác phối hợp trong quản lý nhà nước về PCCC đối với lĩnh vực đầu tư xây dựng giữa Bộ Xây dựng và Bộ Công An hết sức cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác PCCC, đảm bảo ổn định trật tự an toàn xã hội, góp phần vào sự phát triển chung của đất nước. Bên cạnh đó, lãnh đạo hai Bộ cũng yêu cầu các đơn vị chức năng tiếp tục phối hợp nhận diện, đánh giá cụ thể và xác định đúng thực trạng, vướng mắc từ góc độ quản lý đối với công tác PCCC; rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở để tổ chức thực hiện tốt công tác này. Cụ thể, cần tập trung vào một số vấn đề trọng tâm liên quan đến vấn đề quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, thẩm duyệt, cấp phép; quy hoạch hạ tầng đô thị; bảo trì quản lý công trình; xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nghiên cứu khoa học; tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Ngoài ra, cần nghiên cứu,

rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật còn chưa phù hợp; nghiên cứu soát xét, sửa đổi, bổ sung các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan về phòng cháy, chữa cháy cho nhà và công trình; rà soát, sửa đổi một số điểm vướng mắc trong QCVN 06:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; trách nhiệm của các tổ chức cá nhân khi để xảy ra tình trạng cháy nổ như thời gian qua.

Lãnh đạo hai Bộ nhất trí tăng cường cơ chế trao đổi thông tin giữa các đơn vị chức năng thuộc hai Bộ trong việc phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm về PCCC của chủ đầu tư trong khi đầu tư, xây dựng công trình cũng như trong quá trình vận hành. Ngoài ra, hiện nay Bộ Công an đang triển khai Dự án “Nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC& CNCH” sử dụng

vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 299/QĐ-TTg, ngày 25/02/2022), trong đó có hợp phần đầu tư xây dựng trung tâm huấn luyện thực hành PCCC& CNCH. Bộ Công an đề nghị Bộ Xây dựng đẩy nhanh việc thẩm định và sớm có văn bản góp ý thẩm định để Bộ Công an có cơ sở giải trình, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định đầu tư dự án theo quy định; hướng dẫn C07 Bộ Công an thực hiện các thủ tục điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 đảm bảo phù hợp với thiết kế cơ sở và quy định của pháp luật về xây dựng.

Bích Ngọc

VIBM và Thyssenkrupp ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tiễn trong sản xuất xi măng

Ngày 11/5/2022, Viện Vật liệu xây dựng (VIBM, thuộc Bộ Xây dựng) và Công ty TNHH Thyssenkrupp (Cộng hòa Liên bang Đức) ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tiễn trong sản xuất xi măng.

Tham dự Lễ ký kết có PGS.TS Lê Trung Thành - Viện trưởng VIBM; ông Lukas Schoeneck - Tổng Giám đốc Thyssenkrupp, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

Phát biểu tại Lễ ký kết, được sự ủy quyền của lãnh đạo Bộ Xây dựng, ông Phạm Văn Bắc - Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng cho biết: trong 10 năm qua, sản xuất xi măng của Việt Nam tăng trưởng hơn 2 lần, từ 45 triệu tấn năm 2010 tăng lên hơn 100 triệu tấn năm 2021, hiện đứng thứ 5 thế giới sau Trung Quốc, Ấn Độ, Mỹ và Nga.

Nêu bật sự quan tâm của Chính phủ, của Bộ Xây dựng đối với việc phát triển bền vững ngành xi măng, trong đó có việc tiết kiệm năng

lượng và xử lý chất thải trong quá trình sản xuất xi măng, ông Phạm Văn Bắc đồng thời cho biết, tại Hội nghị về Biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc năm 2021 (COP26), Việt Nam đã cùng gần 150 quốc gia cam kết đưa mức phát thải ròng về 0 vào giữa thế kỷ XXI. Để thực hiện cam kết này, rất cần sự đóng góp của ngành công nghiệp xi măng trong việc giảm phát thải khí nhà kính trong thời gian tới.

Vụ trưởng Phạm Văn Bắc hoan nghênh và tin tưởng vào sự hợp tác giữa VIBM và ThyssenKrupp trên cơ sở nền tảng kinh nghiệm nghiên cứu, thực tiễn của 2 bên trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, đặc biệt là xi măng.

Tại buổi lễ, Viện trưởng Lê Trung Thành cho biết, được sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Xây dựng, những năm qua VIBM không ngừng chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chuyên gia của Viện, đồng thời tích cực



Viện trưởng Lê Trung Thành và Tổng Giám đốc Lukas Schoeneck ký kết Biên bản ghi nhớ giữa VIBM và Thyssenkrupp



Toàn cảnh Lễ ký kết

mở rộng hợp tác với các đối tác trong nước và quốc tế, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, nghiên cứu sản xuất vật liệu xây dựng mới cũng như các giải pháp ứng dụng hiệu quả khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất vật liệu xây dựng, trong đó có sản xuất xi măng, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng và tài nguyên thiên nhiên, phát triển kinh tế tuần hoàn trong sản xuất xi măng.

Việc ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tiễn trong sản xuất xi măng với đối tác Thyssenkrupp đến từ Cộng hòa Liên bang Đức là một trong những sự kiện nhằm cụ thể hóa các mục tiêu trên, đồng thời góp phần hiện thực hóa các mục tiêu của Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050.

Theo Biên bản ghi nhớ, VIBM và Thyssenkrupp sẽ đẩy mạnh hợp tác trong các lĩnh vực: nghiên cứu và ứng dụng công nghệ nhiên liệu thay thế để tận dụng rác thải và chất

thải công nghiệp, rác thải sinh hoạt thay thế nhiên liệu hóa thạch trong sản xuất xi măng; nghiên cứu và triển khai công nghệ hệ thống thu hồi nhiệt khí thải trong sản xuất clinker; nghiên cứu và ứng dụng giải pháp công nghệ tiên tiến để tăng cường hiệu suất nghiền; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ giảm phát thải khí CO₂ bằng phương pháp tăng tỷ lệ thay thế clinker trong sản xuất xi măng; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ giảm phát thải trong quá trình sản xuất xi măng bằng phương pháp thu hồi carbon; tư vấn công tác lập dự án đầu tư, thiết kế, giám sát thi công đối với các dự án đầu tư mới, cải tạo nâng cấp; tư vấn đánh giá hiệu quả các biện pháp xử lý khí thải, thực hiện các thủ tục theo quy định bảo vệ môi trường, kiểm kê khí thải nhà kính, thực hiện lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ; tư vấn lựa chọn phụ gia, phụ gia công nghệ cho xi măng.

Trần Đình Hà

Bộ Xây dựng và Cơ quan Phát triển Pháp hợp tác hỗ trợ các đô thị Việt Nam tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi trước biến đổi khí hậu

Ngày 12/5/2022, tại Hà Nội, Bộ Xây dựng và Cơ quan Phát triển Pháp (AFD) ký kết Bản ghi nhớ Quan hệ đối tác chiến lược và kỹ thuật

trong khuôn khổ triển khai Hiệp ước Glasgow, với mục đích cải thiện khả năng chống chịu, phục hồi của các đô thị Việt Nam trước biến đổi



Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng và ông Philippe Oriange - Giám đốc Điều hành toàn cầu của AFD ký kết Bản ghi nhớ trước sự chứng kiến của Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và Đại sứ Nicolas Warnery

khí hậu. Lễ ký kết diễn ra trước sự chứng kiến của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị, Đại sứ Cộng hòa Pháp tại Việt Nam Nicolas Warnery và Giám đốc quốc gia AFD Việt Nam Herve Conan.

Phát biểu tại Lễ ký kết, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị cho biết, là một trong những quốc gia chịu nhiều ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, nước biển dâng, những năm qua, Việt Nam rất nỗ lực thực hiện các biện pháp nhằm cải thiện khả năng chống chịu, phục hồi của các đô thị Việt Nam nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, đồng thời luôn thể hiện là một quốc gia có trách nhiệm đối với cộng đồng quốc tế. Tại Hội nghị Thượng đỉnh thứ 26 của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP26), Việt Nam đã cam kết thực hiện mục tiêu trung hòa carbon vào năm 2050. Sự lựa chọn phát triển bền vững và hạn chế phát thải carbon sẽ góp phần giải quyết khủng hoảng khí hậu và đẩy mạnh chuyển đổi nền kinh tế quốc dân.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị đánh giá cao sự hợp tác và đóng góp của AFD đối với Việt Nam thời gian qua, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng, quy hoạch, phát triển đô thị, đồng thời tin tưởng rằng, thông qua việc ký kết Bản ghi nhớ này, Bộ Xây dựng và AFD sẽ tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác thiết thực, bền vững hơn



Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị phát biểu tại Lễ ký kết

trong các lĩnh vực quản lý phát triển đô thị thích ứng biến đổi khí hậu, quy hoạch xanh, giảm phát thải khí nhà kính, carbon thấp, tăng trưởng xanh, công trình xanh, tiết kiệm năng lượng, nâng cao năng lực và hoàn thiện thể chế chính sách trong phát triển đô thị, cải thiện khả năng chống chịu, phục hồi của các đô thị Việt Nam trước biến đổi khí hậu.

Phát biểu tại buổi lễ, Đại sứ Nicolas Warnery cho biết, thỏa thuận hợp tác giữa Bộ Xây dựng và AFD sẽ đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác truyền thống giữa 2 bên trong hỗ trợ phát triển đô thị bền vững và tăng cường khả năng chống chịu và phục hồi của các đô thị. Đặc biệt là thúc đẩy thực hiện COP26 thông qua hợp tác và triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật về phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển đô thị thông minh và đầu tư phát triển đô thị.

Theo Bản ghi nhớ được ký kết, nội dung ưu tiên hợp tác giữa Bộ Xây dựng và AFD trong giai đoạn 2022 - 2023 là thúc đẩy thực hiện các cam kết của Việt Nam tại COP26 thông qua nghiên cứu hoàn thiện các chính sách pháp luật về quản lý phát triển đô thị, tổng kết kinh nghiệm, thí điểm các mô hình phát triển đô thị thích ứng và tổ chức các hoạt động hội nghị, hội thảo. Trong giai đoạn 2024 - 2027 sẽ thực hiện các nghiên cứu kỹ thuật lồng ghép các yếu tố thích ứng biến đổi khí hậu, carbon thấp, phát

triển đô thị bền vững, rà soát các tiêu chuẩn, tiêu chí về quy hoạch, quản lý phát triển đô thị thích ứng biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, công trình xanh, tiết kiệm năng lượng. AFD sẽ hỗ trợ chuyên gia, các nguồn hỗ trợ không hoàn lại và trao đổi chuyên gia kỹ thuật.

AFD là cơ quan nhà nước của Chính phủ Pháp, hoạt động với quy chế của một định chế tài chính, tham gia triển khai hoạt động hỗ trợ phát triển chính thức của Pháp tại các nước đối

tác. AFD có mặt ở Việt Nam từ năm 1994 và tham gia tài trợ cho các dự án thuộc lĩnh vực giao thông, hạ tầng, năng lượng và nông nghiệp. Bộ Xây dựng và AFD hợp tác từ năm 2017 thông qua các hoạt động đào tạo và tổ chức hội thảo về thành phố có khả năng chống chịu và phục hồi với biến đổi khí hậu.

Trần Đình Hà

Nghiệm thu đề tài “Nghiên cứu xây dựng hệ ván khuôn leo trong thi công các công trình cao tầng tại Việt Nam”

Ngày 11/5/2022, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng tổ chức cuộc họp nghiệm thu đề tài “Nghiên cứu xây dựng hệ ván khuôn leo trong thi công các công trình cao tầng tại Việt Nam”, mã số: RD-33-18, do Hội Kết cấu và công nghệ xây dựng Việt Nam thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Lê Minh Long - Chủ tịch Hội đồng, chủ trì cuộc họp.

Tóm tắt kết quả thực hiện đề tài trước Hội đồng, PGS.TS. Hồ Ngọc Khoa chủ trì đề tài cho biết, đề tài thuộc Nhiệm vụ “Nghiên cứu quy hoạch, xây dựng hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng theo hướng hội nhập, đồng bộ, phủ kín các lĩnh vực và phù hợp với điều kiện Việt Nam, đáp ứng với nhu cầu quản lý Nhà nước của ngành”, thuộc Chương trình Khoa học và công nghệ trọng điểm ngành Xây dựng giai đoạn 2017 - 2021.

Mục đích nghiên cứu của đề tài nhằm đề xuất Hướng dẫn sử dụng hệ ván khuôn leo trong thi công các công trình cao tầng tại Việt Nam bao gồm các nội dung từ thiết kế, lắp dựng, vận hành, tháo dỡ, các nội dung đảm bảo chất lượng, an toàn lao động và bảo vệ môi trường thông qua nghiên cứu, phân tích, tổng hợp từ các tài liệu có liên quan.

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là hệ ván



Quang cảnh cuộc họp

khuôn leo sử dụng trong thi công kết cấu đứng ở các công trình cao tầng, thi công bằng phương pháp đổ bê tông tại chỗ. Phạm vi nghiên cứu là hệ ván khuôn sử dụng xi lanh thủy lực leo theo ray dẫn hướng và hệ ván khuôn sử dụng kích thủy lực leo theo ty kích (một biến thể của hệ ván khuôn tự leo Self Climbing System).

Để thực hiện đề tài, nhóm nghiên cứu đã áp dụng các phương pháp khoa học như thu thập, phân tích tư liệu, tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan; khảo sát, nghiên cứu thực tế thi công; tham khảo ý kiến chuyên gia; sau đó tiến hành phân tích, tổng hợp để xây dựng quy trình thiết kế, thi công hệ ván khuôn leo. Kết thúc

quá trình thực hiện, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành đầy đủ các sản phẩm của đề tài theo hợp đồng, gồm Báo cáo tổng kết và Hướng dẫn Sử dụng hệ ván khuôn leo tự động trong thi công các công trình cao tầng tại Việt Nam.

Theo nhóm nghiên cứu, đề tài sau khi được nghiệm thu, ứng dụng vào thực tiễn sẽ góp phần nâng cao năng lực ứng dụng hệ ván khuôn leo trong thi công công trình cao tầng, là tiền đề cho các nghiên cứu sâu rộng hơn về thi công và nghiệm thu hệ ván khuôn leo, phù hợp với điều kiện Việt Nam để có thể ban hành Hướng dẫn kỹ thuật và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN theo quy định. Bên cạnh đó, nghiên cứu của đề tài cũng đóng góp cho cơ sở lý thuyết và thực tiễn công tác thi công và nghiệm thu hệ ván khuôn leo thông qua tài liệu Hướng dẫn kỹ thuật được đề xuất. Hướng dẫn kỹ thuật này sẽ tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức theo hướng chuyên nghiệp hóa ngành xây dựng ở nước ta.

Tại cuộc họp, Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng

ghi nhận những nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện đề tài, đồng thời đánh giá, các sản phẩm đề tài có chất lượng tốt, trong đó Hướng dẫn Sử dụng hệ ván khuôn leo tự động trong thi công các công trình cao tầng tại Việt Nam có tính khoa học, logic, có khả năng ứng dụng thực tế, phục vụ công tác thiết kế, thi công, nghiệm thu, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, Hội đồng cũng góp ý nhóm nghiên cứu cần rà soát, biên tập các sản phẩm đề tài ngắn gọn, súc tích hơn, lưu ý sử dụng chính xác, đồng nhất các thuật ngữ chuyên ngành, chỉnh sửa một số lỗi chế bản nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng Báo cáo tổng kết và sản phẩm đề tài.

Hội đồng Tư vấn Bộ Xây dựng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu đề tài, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

Trung Quốc triển khai xây dựng toàn diện hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại

Kết cấu hạ tầng là điểm tựa quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội, cần phối hợp giữa an toàn và phát triển, tối ưu hóa bố cục, cấu trúc, chức năng và phương thức phát triển của kết cấu hạ tầng, xây dựng hệ thống hạ tầng hiện đại, làm nền tảng vững chắc để xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa hiện đại một cách toàn diện.

Ngày 26/04/2022, Tổng Bí thư Tập Cận Bình đã chủ trì Hội nghị lần thứ 11 của Ủy ban Kinh tế Tài chính Trung ương, đưa ra nhiều phương án mới để tăng cường toàn diện công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉ ra đường hướng trong việc xây dựng hệ thống hạ tầng hiện đại.

Vai trò quan trọng của việc tăng cường xây

dựng toàn diện cơ sở hạ tầng

Xây dựng cơ sở hạ tầng được coi là lĩnh vực quan trọng, chủ đạo, chiến lược của nền kinh tế quốc dân. Hội nghị chỉ rõ: tăng cường xây dựng toàn diện cơ sở hạ tầng có ý nghĩa to lớn đối với bảo vệ an ninh quốc gia, thông suốt giao thương nội bộ và giao thương với quốc tế, mở rộng các nhu cầu và đẩy mạnh phát triển chất lượng cao.

Kể từ sau Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 18 của Đảng Cộng sản Trung Quốc, đất nước đã đạt được những thành tựu hàng đầu thế giới về các công trình khoa học & công nghệ mới, các dự án thủy lợi, đầu mối giao thông, cơ sở hạ tầng thông tin và các dự án chiến lược quốc gia,

xây dựng cơ sở hạ tầng đã có những bước tiến vượt bậc. Tuy nhiên, sự phát triển này chưa phù hợp với nhu cầu phát triển của đất nước và an ninh quốc phòng, đưa đến nhiều tồn tại trong việc hình thành hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại phù hợp.

Ông Long Hải Ba - nhà nghiên cứu tại Trung tâm Nghiên cứu Phát triển của Quốc Vụ Viện cho biết: vẫn còn những tồn tại rõ ràng trong các lĩnh vực tái tạo nông thôn, chất lượng sống trong đô thị, chuyển đổi - nâng cấp công nghiệp hỗ trợ, đặc biệt là vấn đề bố trí chức năng, tính liên kết và lợi ích toàn diện của cơ sở hạ tầng cần tiếp tục được củng cố.

Có thể hiểu rằng, cơ sở hạ tầng là chỗ dựa quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội. So với các dự án “cơ sở hạ tầng công cộng sắt” (chủ yếu là các công trình đường bộ, đường sắt, sân bay, bến cảng, thủy lợi...) truyền thống, việc tăng cường xây dựng toàn diện cơ sở hạ tầng hiện đại (5G, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật...) được triển khai trên phạm vi rộng hơn, chú trọng nhiều hơn đến hiện đại hóa các hệ thống công nghiệp - đô thị, nông nghiệp - nông thôn, an ninh quốc phòng, đồng thời cần có phương án quy hoạch và bố cục tổng thể trước đó.

Đáng chú ý, trong “Kế hoạch 5 năm lần thứ 14” đã chỉ rõ việc xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại là một phần của quá trình đẩy nhanh phát triển hệ thống công nghiệp hiện đại và củng cố tăng cường nền tảng của nền kinh tế.

Theo ông Long Hải Ba, Hội nghị lần này của Ủy ban Kinh tế và Tài chính Trung ương đã khẳng định tầm quan trọng của việc tăng cường xây dựng toàn diện cơ sở hạ tầng hiện đại và những lợi ích của việc tăng cường: Thứ nhất, phát huy tốt hơn “hiệu ứng cấp số nhân” của cơ sở hạ tầng, làm sâu sắc thêm cải cách cơ cấu nguồn cung, mở rộng hơn nữa nhu cầu trong nước, từ đó thúc đẩy sự chuyển đổi và nâng cấp



Cơ sở hạ tầng hiện đại thông qua Internet vạn vật (IoT)

của các ngành sản xuất. Thứ hai, làm nổi bật vai trò trụ cột của cơ sở hạ tầng, liên tục cải thiện khả năng phục hồi, an toàn, ổn định của chuỗi công nghiệp và chuỗi cung ứng Trung Quốc. Thứ ba, phản ánh tốt hơn các thuộc tính công cộng của cơ sở hạ tầng, không ngừng đáp ứng mong muốn của người dân về một cuộc sống đô thị chất lượng cao và cuộc sống nông thôn hạnh phúc, tươi đẹp.

Xây dựng bản thiết kế rõ ràng cho một hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại

Trước những khó khăn, bế tắc trong cơ sở hạ tầng hiện nay, làm thế nào để thúc đẩy xây dựng cơ sở hạ tầng hiện đại một cách hiệu quả? Hội nghị đã tập trung làm rõ bản thiết kế để xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại ở hiện tại và định hướng cho tương lai, trong đó, “cần tuân thủ triết lý phát triển lấy con người làm trung tâm, đẩy nhanh việc xây dựng cơ sở hạ tầng mới đồng thời nâng cao trình độ cơ sở hạ tầng truyền thống; điều này phải được thúc đẩy trên nhiều mặt; phát huy vai trò của Chính phủ và thị trường, vốn nhà nước và vốn xã hội”.

Theo ông Long Hải Ba, đây là sự cân nhắc chiến lược dựa trên quan điểm hiện tại, lâu dài và sự phát triển an toàn, tổng thể; đồng thời biểu thị sự chuẩn bị sẵn sàng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng trước những thay đổi của thế giới trong hơn một thập kỷ qua và tác

động lớn của đại dịch thế kỷ. Việc Chính quyền Trung ương khẳng định được sự đổi mới và tiến bộ không ngừng trong cách làm việc và trên nhiều khía cạnh sẽ giúp giải tỏa được những vướng mắc và thiếu sót, từ đó tăng cường các tiềm năng cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và thúc đẩy phát triển kinh tế chất lượng cao.

Hội nghị cũng chỉ ra sự cần thiết tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng dựa trên việc củng cố, bổ sung, nâng cao hiệu quả mạng lưới giao thông, năng lượng, thủy lợi, kết nối mạng; đồng thời đặt ra các yêu cầu rõ ràng về đẩy nhanh tiến độ xây dựng mạng lưới giao thông đa chiều toàn diện, phát triển lưới điện thông minh phân tán, thiết lập khung cơ bản và những tuyến chính trong hệ thống cấp nước quốc gia.

Đẩy nhanh xây dựng cơ sở hạ tầng mới đòi hỏi sự chính xác của các chính sách và tối ưu hóa cơ cấu. Cần tăng cường cơ sở hạ tầng thông tin, công nghệ, hậu cần và một số ngành công nghiệp khác để triển khai xây dựng và nâng cấp nền tảng mới của siêu máy tính, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo..., thúc đẩy sắp xếp xây dựng kết cấu hạ tầng khoa học công nghệ chủ đạo, tăng cường xây dựng các đầu mối giao thông tổng hợp và hệ thống thu gom, phân phối hàng hóa, bố trí và xây dựng hệ thống sân bay cấp vùng, sân bay tổng hợp, sân bay hàng hóa... Việc nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng quy mô lớn trên diện rộng tại Hội nghị lần này không chỉ là nhu cầu phục vụ tăng trưởng ổn định hiện nay mà còn là bố cục chiến lược tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển trung và dài hạn của Trung Quốc. Các cơ sở triển khai chắc chắn sẽ đẩy mạnh việc thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng theo Kế hoạch 5 năm lần thứ 14, bên cạnh đó thúc đẩy sự phát triển của các ngành liên quan trong tương lai gần, mang lại nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp.

Đảm bảo tính khoa học, phù hợp, tính kinh tế và tính tổng hợp

Hiện nay, việc đầu tư phát triển các lĩnh vực đều hướng đến đảm bảo tăng trưởng ổn định. Vì vậy, cần làm thế nào để đảm bảo tính khoa học, phù hợp trong tăng cường xây dựng toàn diện cơ sở hạ tầng hiện đại để tránh đi vào con đường phát triển nhanh nhưng nóng vội, thiếu bền vững do sử dụng các biện pháp kích cầu mạnh trong quá khứ?

Cần coi việc bố trí xây dựng cơ sở hạ tầng có lợi cho phát triển công nghiệp và duy trì an ninh quốc gia là ưu tiên hàng đầu, đồng thời đảm bảo mức độ xây dựng không vượt quá quy định; cần lập kế hoạch một cách khoa học, dựa trên toàn bộ vòng đời của hệ thống cơ sở hạ tầng và khái niệm phát triển mới, phối hợp bố trí các loại hình cơ sở hạ tầng khác nhau để đạt được sự kết nối, đồng xây dựng và chia sẻ, phối hợp và liên kết; cần quan tâm đến cả lợi ích tổng hợp và lợi ích kinh tế nhằm nâng cao tính toàn diện trong toàn bộ vòng đời của hệ thống cơ sở hạ tầng... là những nhiệm vụ cơ bản mà Hội nghị đã đề ra.

Các chuyên gia cho rằng, cần luôn lấy việc đáp ứng nhu cầu của người dân làm mục tiêu đầu tiên và cuối cùng của việc quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng, kiên quyết tránh thực hiện một cách phiến diện các dự án, công trình trong toàn quá trình xây dựng và phát triển; không được đánh đồng việc xây dựng cơ sở hạ tầng với nâng cao GDP của địa phương.

Cần phải giải quyết các vấn đề tồn tại thông qua phát triển; nỗ lực để người dân được hưởng các lợi ích của việc phát triển cơ sở hạ tầng; việc quy hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở hạ tầng phải xem xét đầy đủ và tập trung vào các nhóm nhu cầu khác nhau của người dân.

Dưới sự lãnh đạo thống nhất của Ủy ban

Trung ương Đảng, một cơ chế chính để điều phối xây dựng cơ sở hạ tầng sẽ được thiết lập nhằm thực hiện điều phối quá trình quy hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành cơ sở hạ tầng trong các lĩnh vực và ở các khu vực khác nhau, đồng thời đảm bảo các yếu tố tài nguyên như sử dụng đất, nước, sử dụng năng lượng...

Ông Lưu Lập Phong - nhà nghiên cứu tại Sở Nghiên cứu Đầu tư thuộc Viện Nghiên cứu Kinh tế vĩ mô Trung Quốc cho biết, việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng một cách phù hợp và khoa học đòi hỏi tập trung vào yêu cầu tăng trưởng

ổn định trong ngắn hạn và điều chỉnh cơ cấu trong dài hạn. Tăng cường xây dựng toàn diện cơ sở hạ tầng cần hạch toán kinh tế và hạch toán tổng thể để tối đa hóa tác dụng đòn bẩy của nguồn vốn, từ đó tác động đến việc thực hiện đồng thời của chính quyền địa phương và đầu tư của xã hội, tạo động lực và sức sống mới cho sự tăng trưởng.

Nguồn: Tân Hoa Xã, Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc, tháng 4/2022

ND: Ngọc Anh

Tăng khối lượng xây dựng nhà ở chỉ có thể bằng cách nâng cao hiệu quả năng lượng của các tòa nhà

Bộ Xây dựng Nga đã nghiên cứu các quy tắc mới để xác định hiệu quả năng lượng của các tòa nhà. Dự thảo Quyết định này đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử về các dự thảo văn bản tiêu chuẩn. Trong dự thảo, Bộ không chỉ đề xuất thay đổi các nguyên tắc xác định hiệu quả năng lượng của các tòa nhà mà còn loại bỏ một số mục rất quan trọng nhằm gia tăng tính tiết kiệm năng lượng của các nhà chung cư. Dự thảo này có nhiều bất cập, bởi chắc chắn sẽ dẫn đến việc không thực hiện chính sách của nhà nước trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng và nâng cao hiệu quả năng lượng.

Điều quan trọng nhất là liệu các quy định mới sẽ thực sự giúp tăng khối lượng nhà ở đang được xây dựng hay không? Chắc chắn là không. Nguyên nhân cơ bản là bởi thiếu hạ tầng để có thể bảo đảm cho khối lượng ngày càng tăng các tòa nhà chung cư không hiệu quả năng lượng.

Một tòa chung cư thông thường được xây dựng mà không tuân thủ các biện pháp tiết kiệm năng lượng, tiêu thụ bình quân khoảng 400 kWh cho mỗi mét vuông sàn. Với nhà tiết kiệm năng lượng, chỉ số này thấp hơn đáng kể, chỉ khoảng 80 kWh. Một nguồn nhiệt năng (điểm nhiệt

trung tâm) có thể phục vụ cho một căn nhà không tiết kiệm năng lượng hoặc bốn căn nhà tiết kiệm năng lượng. Rõ ràng, với những số liệu ban đầu vừa nêu, cần phát triển hạ tầng và tăng số lượng các điểm nhiệt trung tâm hoặc nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng của các tòa nhà chung cư. Nguồn nhiệt bổ sung và hệ thống cấp nhiệt cần được xây dựng, điều này sẽ đòi hỏi diện tích mới để bố trí các hệ thống, khiến giá thành của các căn hộ trong những tòa nhà hiệu quả năng lượng kém tăng cao. Trong bối cảnh đó, nhiều ý kiến đề xuất từ bỏ các tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng trong tòa nhà. Kết quả là, việc thực hiện mục tiêu tăng số lượng nhà ở sẽ vấp phải tình trạng thiếu hạ tầng cơ sở và chi phí xây dựng tăng cao.

Một đổi mới khác được đề xuất trong dự thảo Quyết định là phương pháp thiết kế để xác định cấp độ hiệu quả năng lượng. Phương pháp chắc chắn sẽ dẫn đến từ bỏ việc phân tích công cụ, có nghĩa là bất kể lượng năng lượng tiêu thụ thực tế là bao nhiêu, cư dân vẫn phải gánh mức tiêu thụ theo giá trị bình quân của tòa nhà. Do đó, chi phí của cư dân các tòa nhà chung cư cho nhà và các tiện ích công cộng sẽ tăng trở lại, và sự gia tăng này sẽ được đưa ra nhằm

mục đích chuyển chi phí một lần của các chủ đầu tư thành chi phí cố định hàng tháng của người dân.

Bộ Xây dựng Nga lập luận lý do không gia tăng các biện pháp hiệu quả năng lượng của các tòa nhà là nhằm giảm chi phí xây dựng. Các quan chức cho rằng điều này sẽ giúp tăng tốc độ và tăng đáng kể số lượng nhà ở mới được đưa vào sử dụng. Như vậy, thực sự có thể tiết kiệm được bao nhiêu nếu coi nhẹ tính hiệu quả năng lượng của tòa nhà?

Chi phí bổ sung để nâng cao hiệu quả năng lượng của các tòa nhà trong quá trình xây dựng mới và sửa chữa cơ bản chiếm từ 2-5% chi phí cơ bản cho xây dựng mới và sửa chữa cơ bản. Việc thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng ở mức tiêu chuẩn hiện hành làm tăng dự toán xây dựng chỉ 300-400 rúp mỗi mét vuông. Đây là khoảng 1% chi phí xây dựng và dưới 1% giá bán nhà ở. Việc Bộ Xây dựng Nga từ chối thực hiện các biện pháp này liệu có hợp lý không? Trong khi các quốc gia hàng đầu trên thế giới đang phấn đấu để không tiêu thụ năng lượng trong các tòa nhà, thì Nga sẽ rơi vào khủng hoảng sâu sắc về tiết kiệm năng lượng và hiệu quả năng lượng.

Ông Alexander Fadeev - cố vấn Ủy ban Năng lượng của Duma Quốc gia Nga cho rằng tăng trưởng kinh tế, cải thiện chất lượng và tính tiện nghi môi trường trong nhà có liên quan trực tiếp đến sự cần thiết tăng mức tiêu thụ năng lượng sơ cấp. Theo ông, tại các nước phát triển, các tòa nhà tiêu thụ 70% năng lượng điện được tạo ra và 40% năng lượng sơ cấp, tạo 40%

lượng khí thải CO₂ từ quá trình đốt cháy nhiên liệu để sưởi ấm và phát điện. Các công nghệ hiện đại cho phép xây dựng các tòa nhà dân cư có tính đến việc tăng hiệu quả năng lượng và giảm tác động tới môi trường xung quanh trong suốt vòng đời của tòa nhà. Tổng mức tiêu thụ năng lượng sơ cấp trong các căn phòng có thể giảm xuống 45kWh/m₂ mỗi năm có tính tới việc sưởi ấm, thông gió, làm mát và cấp nước nóng, hoặc 90 kWh/m₂ mỗi năm gồm cả phụ tải lên lưới điện. Đồng thời, các tòa nhà này sẽ đáp ứng các tiêu chuẩn cao về sức khỏe và tính tiện nghi cũng như nhiều khía cạnh cụ thể trong sinh hoạt hàng ngày của cư dân, thông qua những đặc tính nhiệt và cách âm tối ưu của các căn phòng. Hơn nữa, mức chi phí xây dựng chỉ tương đương với chi phí xây nhà thông thường.

Ông A. Fadeev nhấn mạnh: thiết kế xây dựng các nguồn cấp nhiệt mới hoặc hiện đại hóa các nguồn hiện có sẽ tốn kém gấp nhiều lần so với áp dụng tiêu chuẩn bảo vệ nhiệt tăng cao cho các tòa nhà. Sẽ cần nhiều nguồn nhiệt mới để sưởi ấm 120 triệu m₂ các tòa nhà mới được đưa vào sử dụng mỗi năm - những chi phí bổ sung không nhỏ này sẽ bao gồm trong giá thành của căn hộ. Có thể không tăng công suất bổ sung, nhưng cần phải đảm bảo nguồn cung nhà ở mới với các nguồn nhiệt đang có.

Evgenia Svidirova

*Tạp chí Vật liệu Xây dựng, Công nghệ và
Thiết bị thế kỷ XXI tháng 10/2020*

ND: Lệ Minh

Đô thị hóa và những sáng kiến môi trường của Ấn Độ

Dân số đô thị của Ấn Độ đã tăng từ 25,9 triệu năm 1901 lên 377 triệu năm 2011 và lên 432,6 triệu vào năm 2021. Dân số đô thị tăng hơn 14 lần, nhưng tổng dân số của Ấn Độ chỉ tăng 5 lần trong hơn một thế kỷ, cho thấy xu hướng đô thị hóa ngày càng cao. Đô thị hóa tại

Ấn Độ diễn ra khá nhanh, khoảng 4% trong vòng gần một thập kỷ qua - từ 30,93% năm 2010 lên 34,47% vào năm 2019. Đô thị hóa nhanh chóng đã gây ra nhiều tác động đến môi trường ở Ấn Độ, một trong số đó là ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng. Việc xử lý nước thải

cũng là một vấn đề lớn. Những khu vực gần các con sông đã mọc lên nhiều thị trấn, thành phố, kèm theo ngày càng nhiều vấn đề về nguồn nước. Ô nhiễm nước, mức tăng các chất độc hại trong hầu hết các con sông của Ấn Độ bắt nguồn từ việc xử lý chất thải, nước thải, chất thải phân và chất thải hóa học. Tốc độ đô thị hóa khá cao cùng với tỷ lệ đầu tư vào phát triển đô thị thấp - của nhà nước cũng như khu vực tư nhân - là nguyên nhân dẫn đến sự thiếu hụt nghiêm trọng cơ sở hạ tầng và các tiện ích cơ bản. Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới, chỉ có 58% dân số thành thị của nước này được tiếp cận với các công trình vệ sinh được cải thiện. Việc xây dựng và thực thi chính sách đô thị chưa bao giờ nhận được sự quan tâm xứng đáng từ các cấp hoạch định chính sách cao nhất ở Ấn Độ.

Năm 2008, Hội đồng của Thủ tướng Chính phủ về Biến đổi Khí hậu đã công bố kế hoạch quốc gia đầu tiên về biến đổi khí hậu, trong đó nêu ra tám nhiệm vụ quốc gia cho đến năm 2017. Tất cả các bang đều phải đệ trình các kế hoạch hành động của mỗi bang về biến đổi khí hậu. Trong chỉ số hiệu quả chống biến đổi khí hậu năm 2019, Ấn Độ đã cải thiện vị trí của mình từ vị trí thứ 14 lên vị trí thứ 11. Năm 2010, Ấn Độ thành lập Tòa án Xanh quốc gia (National Green Tribunal) để xử lý các vụ việc liên quan đến bảo vệ môi trường và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên. Theo thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu năm 2015, Ấn Độ đã cam kết đến năm 2030, cường độ phát thải khí nhà kính trên GDP giảm 33-35% so với năm 2005; diện tích trồng rừng gia tăng giúp hấp thụ khoảng 2,5 - 3 tỷ tấn CO₂. Ấn Độ đang trên lộ trình để đạt được những mục tiêu này. Sau khi Hoa Kỳ rút khỏi Hiệp định, chính phủ Ấn Độ đã tái khẳng định cam kết của mình. Ấn Độ cũng là nước đi đầu trong việc thúc đẩy năng lượng tái tạo - tháng 3/2018, Thủ tướng Narendra Modi cùng với Tổng thống Pháp Emmanuel Macron đã đồng chủ trì hội nghị thành lập Liên minh năng

lượng mặt trời quốc tế, với mục tiêu chính hoạt động để tiêu thụ năng lượng mặt trời hiệu quả, giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch.

Tháng 1/2019, Bộ Môi trường đã khởi động chương trình không khí sạch quốc gia, đưa ra khung chống ô nhiễm không khí cho các bang trong nước. Chương trình nhằm mục tiêu giảm mật độ PM10 và bụi mịn PM2.5 tại 102 thành phố vào năm 2024. Kế hoạch chấm dứt việc đốt gốc rạ để giảm ô nhiễm không khí tại một số bang miền bắc đã không mang lại kết quả như mong đợi. Năm 2014, Thủ tướng Ấn Độ Modi đã phát động Sứ mệnh Swachh Bharat ("Ấn Độ sạch") để làm sạch đường phố, xây dựng hàng triệu nhà vệ sinh trên cả nước. Bên cạnh đó còn có các sáng kiến môi trường khác như "Clean Ganga" với mục đích loại bỏ toàn bộ ô nhiễm sông Hằng vào năm 2020 và "Sứ mệnh các thành phố thông minh" phát triển giao thông công cộng, hệ thống cấp - thoát nước và vệ sinh. Tại hội nghị thượng đỉnh tháng 3/2016, EU và Ấn Độ đã nhất trí về hai tuyên bố chung - quan hệ đối tác về nước giữa Ấn Độ-EU và quan hệ đối tác khí hậu và năng lượng sạch. EU hỗ trợ một số dự án như phát triển năng lượng gió ngoài khơi của Ấn Độ và Dự án gió ngoài khơi đầu tiên của Ấn Độ; hiệu quả năng lượng trong các tòa nhà thương mại; Chương trình Công viên Mặt trời của Ấn Độ; Hợp tác lưới điện thông minh EU-Ấn Độ. Tuyên bố chung về quan hệ đối tác phát triển đô thị thông minh và bền vững được ký kết tại Hội nghị Thượng đỉnh Ấn Độ-EU vào tháng 10/2017 đã tạo khung hỗ trợ của EU đối với các vấn đề đô thị hóa của quốc gia đông dân này. Sáng kiến về hiệu quả sử dụng tài nguyên của EU-Ấn Độ hỗ trợ nền kinh tế tuần hoàn của Ấn Độ, thúc đẩy việc sử dụng hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

C. Sujathamma

*International Journal of Scientific
Development and Research www.ijedr.org*

ND: Mai Anh

Khai thác sáng tạo, sử dụng hợp lý các không gian ngầm

Từ xa xưa, loài người đã biết khám phá và sử dụng không gian dưới lòng đất: con người đã và đang tiếp tục xây dựng các công trình tôn giáo, các công trình quân sự quốc phòng dưới lòng đất; chinh phục các hang động ngầm và xây dựng các hang động nhân tạo dưới lòng đất để sinh sống và phục vụ cộng đồng; đã, đang và sẽ tiếp tục sử dụng nhiệt từ các nguồn nhiệt và nước từ giếng sâu.

Các nhà khoa học hiện đại dự đoán: với sự gia tăng không ngừng dân số của Trái đất, gia tăng dân số đô thị, sự xuất hiện của các loại năng lượng mới thân thiện môi trường, con người sẽ ngày càng tương tác mạnh mẽ hơn, nhiều hơn với lòng đất, và sẽ mong muốn kéo dài hơn thời gian sinh sống dưới lòng đất. Điều này có nghĩa là trong thiên niên kỷ thứ ba, nhiệm vụ khai thác một cách sáng tạo và sử dụng hợp lý không gian ngầm sẽ trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết; được minh chứng bằng ý tưởng về thành phố thẳng đứng trong tương lai của cộng đồng kiến trúc sư toàn thế giới. Để thực hiện thành công những ý tưởng này, cần có những nghiên cứu và cơ sở lý thuyết chung về việc sử dụng không gian ngầm, nhằm giải quyết các vấn đề hiện tại cũng như tương lai về xây dựng ngầm tổng hợp, công thái học, đảm bảo độ tin cậy, an toàn, sự thoải mái về tâm lý và cảm xúc cho mọi người trong môi trường ngầm dưới đất. Lý thuyết và thực tiễn thế giới về phát triển sáng tạo và sử dụng hợp lý không gian ngầm luôn là tài nguyên quý giá cho cộng đồng xây dựng - kiến trúc.

Hiện nay, tại các nước phát triển, các dự án xây dựng ngầm tổng thể được phân theo hai hình thức - “đô thị nén” và “đô thị - vườn”.

Trường hợp đầu tiên, do giới hạn chiều cao các tòa nhà tại một số trung tâm đô thị (chẳng hạn các trung tâm lịch sử), cũng như giá đất

cao ở các khu vực kinh doanh có tiếng, xây dựng nên ngầm sẽ góp phần tạo nhiều diện tích thương mại hữu ích hơn mà không bị cản trở về mặt pháp lý. Một ví dụ điển hình là quận Ville-Marie ở Montreal. Các quảng trường ngầm và lối đi bộ ngầm cũng có thể góp phần vào xu hướng nén tổng thể, và kết nối các tòa nhà và ga tàu điện ngầm với nhau thành một hệ thống nội đô toàn vẹn.

Trong trường hợp thứ hai, việc xây dựng ngầm nhờ di dời các cấu trúc dưới lòng đất sẽ cho phép hình thành những khu vực dành cho người đi bộ và không gian xanh cho mục đích sử dụng công cộng. Điều này đã được thực hiện trong các dự án khu phố Les Halles ở Paris, trường trung cấp nghệ thuật ở Arnhem, trung tâm mua sắm ở Sapporo và thành phố bên dưới các kênh đào ở Amsterdam.

Rõ ràng, mong muốn có được diện tích lớn hơn của các tòa nhà sẽ mâu thuẫn với nhu cầu giữ lại những không gian xanh. Ở đây, vấn đề sẽ nảy sinh: cần xây dựng đô thị nén hay là đô thị - vườn? Lời giải cho bài toán này tác động đáng kể đến chính sách phát triển đô thị, và tại hầu hết các nước EU, Mỹ, Nhật Bản đều dựa trên các nguyên tắc phát triển bền vững.

“Đô thị hóa ngầm - điều kiện cần thiết cho sự phát triển bền vững của các thành phố” là chủ đề chính của Hội nghị Quốc tế lần thứ 15 của Hiệp hội các trung tâm nghiên cứu không gian ngầm tại các siêu đô thị ACUUS-2016 tại St.Peterburg, Nga. Ủy ban Khoa học của hội nghị gồm 33 chuyên gia đến từ 19 quốc gia. Trong 4 ngày, hơn 600 đại biểu đại diện cho 38 quốc gia và 17 vùng miền của Liên bang Nga đã tham gia với 117 báo cáo và bài thuyết trình về các dự án được thực hiện. Do vị trí địa lý rất rộng của các dự án, có thể thấy rõ các xu hướng khai thác không gian ngầm hiện nay của thế giới. Các kỹ



Phần ngầm dưới lòng đất của đấu trường Colosseum

sự khai mở, các nhà địa chất kỹ thuật trên toàn thế giới đang tích cực nghiên cứu, thiết kế và xây dựng các công trình ngầm cho các mục đích khác nhau, được kết nối hữu cơ với nhau cũng như với các công trình trên mặt đất, với môi trường địa chất và địa chất thủy văn.

Quá trình khai thác tổng hợp không gian ngầm được hiểu là việc tính toán, cân nhắc toàn diện quan hệ tương tác của tất cả các yếu tố cấu trúc định hình chức năng của một siêu đô thị hiện đại:

- Phần trên mặt đất bao gồm các tòa nhà, công trình kỹ thuật, hệ thống thông tin liên lạc giao thông mặt đất, môi trường nước và không khí;
- Phần ngầm dưới lòng đất bao gồm các tầng hầm của các tòa nhà, hệ thống giao thông, các công trình công năng khác nhau, mạng lưới kỹ thuật;
- Môi trường địa chất, môi trường địa chất thủy văn.

Có ba xu hướng hiện đại trong khai thác tổng hợp không gian ngầm:

- Chuyển đổi từ phát triển trên mặt phẳng sang phát triển không gian đô thị (trong tương lai, có thể bố trí phần lớn các công trình dân dụng, cơ sở sản xuất, hệ thống thông tin liên lạc, nhà kho, nhà để xe và bãi đỗ xe, công trình văn hóa và thể thao, khách sạn, trung tâm thương mại, cơ sở dịch vụ...);
- Tiết kiệm đất và quay vòng các vật liệu tự



Hệ thống lối đi bộ ngầm lớn nhất thế giới kết nối các trung tâm thương mại Eaton Centre và Place Montreal Trust tại Montreal

nhiên với mức độ chuyển đổi tối thiểu và có thể sử dụng năng lượng ở dạng tự nhiên trong thiên nhiên;

- Ý tưởng các đô thị thẳng đứng, cụ thể là chuyển một phần đáng kể việc xây dựng nhiều tầng trên mặt đất ra khu vực ngoại ô, và tổ chức khu vực nhiều cây xanh với hạ tầng ngầm phát triển ở khu vực trung tâm thành phố.

Có thể thấy, những ưu tiên giữa phương tiện giao thông và người đi bộ liên quan đến bề mặt trái đất được xác định chủ yếu bởi khí hậu của lãnh thổ. Tại Madrid, San Francisco - nơi có điều kiện khí hậu ôn hòa, đường ô tô được xây ngầm dưới đất; còn ở Alaska, Canada và Na Uy - nơi mùa đông khắc nghiệt và có nhiều mưa, các khu vực dưới mặt đất được xây dựng cho người đi bộ lưu thông. Các khu công nghiệp hoang phế trong thành phố với giá đất thấp, nhưng chất lượng đất tốt, có thể và cần phải được phát triển thành bãi đỗ xe ngầm hoặc các trung tâm logistic ngầm, và tạo những công viên cây xanh trên bề mặt. Điều này tạo ra lợi nhuận cho chủ sở hữu đất, hơn nữa tạo điều kiện tốt để đổi mới môi trường vì lợi ích của người dân. Một dự án tương tự đã được thực hiện tại Helsinki - nhà máy xử lý nước thải được xây dựng bên dưới khu dân cư mới.

Cần nhìn nhận một cách công bằng rằng thuộc tính có ích cơ bản nhất của các không gian ngầm dưới lòng đất chính là khả năng



Ga tàu điện ngầm Komsomolskaya tại Moskva



Triển lãm thu nhỏ trong một lối đi bộ ngầm tại Manila

chứa bất kỳ vật thể nào hoặc bất kỳ hoạt động sống thiết yếu nào. Tuy nhiên, bên cạnh ưu điểm của việc sử dụng không gian ngầm, cũng có những mặt tiêu cực do tính chất đặc thù của nguồn tài nguyên này. Kinh nghiệm xây dựng ngầm của thế giới cho thấy ít nhất ba vấn đề chính trong việc sử dụng hiệu quả không gian ngầm - đó là các vấn đề liên quan đến tâm lý, kỹ thuật và pháp lý.

Vấn đề tâm lý nằm ở ý kiến chủ quan của nhiều người, cho rằng điều kiện lưu trú trong môi trường ngầm mặc nhiên kém hơn so với trên bề mặt (mặt đất). Theo các chuyên gia, thích ứng hoàn toàn với các điều kiện của không gian ngầm dưới đất là rất khó do sự khép kín, hạn chế di chuyển, cách ly kéo dài với điều kiện sống bình thường của con người. Bản thân khái niệm "không gian ngầm", cũng như mong muốn chinh phục không gian ngầm của con người đã gợi nhắc (một cách tự nhiên) những liên tưởng và cảm xúc tiêu cực của nhiều người. Trong suy nghĩ của những người này, sống trên tầng 210 của một tòa nhà chọc trời không đáng sợ như làm việc trong căn phòng ở độ sâu 10–20 mét trong điều kiện nhiệt độ và chiếu sáng tuyệt vời, tiện nghi đầy đủ.

Các vấn đề kỹ thuật chính của không gian ngầm là độ ẩm tự nhiên cao; thiếu ánh sáng ban ngày; không thể tiếp cận tự do từ mặt đất bởi việc đi xuống và đi lên chỉ có thể thực hiện bằng những thiết bị chuyên dụng; áp suất âm

và khả năng dịch chuyển của đá quặng từ việc xây dựng và sử dụng các khoảng trống trong lòng đất; chi phí cơ bản lớn hơn nhiều hơn so với xây dựng trên mặt đất.

Khía cạnh pháp lý của vấn đề sử dụng không gian ngầm vốn rất đặc trưng tại Mỹ và nhiều quốc gia khác, nơi quyền sở hữu đất bao gồm cả quyền sở hữu không gian ngầm. Ở Nga, các điều kiện khai thác và sử dụng tổng hợp không gian ngầm chưa được hình thành, thiếu khung pháp lý cần thiết; hệ thống tiêu chuẩn quy hoạch đô thị đã lỗi thời; không có thông tin về các công trình tương tự đã có; đào tạo nhân lực còn thiếu. Ngay cả các ga tàu điện ngầm Moskva được coi là đẹp nhất thế giới cũng vẫn thua nhiều nhà ga đường sắt đô thị tại nhiều quốc gia khác về mức độ hiện đại, tiện nghi (không có nhà vệ sinh, mật độ các tuyến trung chuyển, các nhà ga đa năng).

Trong hàng nghìn năm, môi trường sống tự nhiên của con người là không gian hai chiều của bề mặt trái đất. Do nhu cầu, do tò mò muốn khám phá, và đôi khi do liều lĩnh, con người luôn cố gắng vượt ra ngoài không gian này bằng cách mở rộng nó (điều này chỉ có thể thực hiện ở một mức độ rất hạn chế), hoặc bằng cách cố gắng sử dụng chiều thứ ba - đi lên hoặc đi xuống.

Trong thế kỷ XXI, nhân loại cần phải nhanh chóng hướng tầm nhìn của mình từ bầu trời cao hướng vào sâu trong lòng trái đất. Vấn đề phát

triển sáng tạo và sử dụng hợp lý không gian ngầm luôn phức tạp, đòi hỏi sự tham gia của rất nhiều nhà khoa học và chuyên gia mà trước hết là các kiến trúc sư, kỹ sư, nhà xây dựng, luật sư, nhà tâm lý học, chuyên gia về các vấn đề an toàn sống...

Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội cần nhận thức rõ sự cần thiết phát triển xây dựng ngầm. Tại Nga hiện nay không có dự án cấp liên bang và cấp vùng nào nghiên cứu các vấn đề khai thác không gian ngầm - điều này đương nhiên

gây quan ngại trong cộng đồng chuyên gia. Chính vì thế, việc quan trọng hiện nay là phải xác định rõ những ưu điểm của việc khai thác tổng hợp không gian ngầm đối với tất cả các bên liên quan, và sau đó nghiên cứu giải quyết các vấn đề kỹ thuật cụ thể.

Boris Skupov

<https://undergroundexpert.info/2020>

ND: Lê Minh

Phát động Tháng Hành động về an toàn vệ sinh lao động ngành Xây dựng năm 2022

Hưởng ứng Tháng Hành động về an toàn vệ sinh lao động và Tháng Công nhân năm 2022 do Chính phủ phát động, ngày 29/4/2022, tại Hà Nội, Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Công đoàn Xây dựng Việt Nam và Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings tổ chức Lễ phát động Tháng Hành động về an toàn vệ sinh lao động ngành Xây dựng năm 2022. Tham dự buổi lễ có Thứ trưởng Lê Quang Hùng; Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ; đại diện các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng.

Tháng Hành động về an toàn vệ sinh lao động ngành Xây dựng năm 2022 là một trong những sự kiện quan trọng nhằm nâng cao nhận thức, ý thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức viên chức, người sử dụng lao động ngành Xây dựng về công tác an toàn, vệ sinh lao động; đồng thời đẩy mạnh các chương trình phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cải thiện điều kiện lao động, đề cao trách nhiệm và tuân thủ pháp luật của đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 góp phần đảm bảo ổn định, phát triển của các doanh nghiệp nói riêng, toàn ngành Xây dựng nói chung.

Phát biểu khai mạc buổi lễ, Thứ trưởng Lê Quang Hùng nhấn mạnh, an toàn lao động liên quan trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe người lao động cũng như sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Do đó, những năm qua, Bộ Xây dựng đã tập trung hoàn thiện thể chế pháp luật, các quy định kỹ thuật nhằm tạo hành lang pháp lý, hành lang kỹ thuật cho các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng, đồng thời tạo công cụ hữu hiệu để thực hiện công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực này.

Trên cơ sở đó, các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, UBND tỉnh, thành phố trực



Thứ trưởng Lê Quang Hùng phát động Tháng Hành động về an toàn vệ sinh lao động ngành Xây dựng năm 2022

thuộc Trung ương đã giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn về xây dựng đẩy mạnh công tác quản lý Nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng. Các cơ quan chuyên môn về xây dựng các cấp đã làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật đến các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng, tổ chức thanh tra, kiểm tra an toàn lao động đồng thời với kiểm tra công tác nghiệm thu công trình. Nhờ đó, số lượng và tỷ lệ tai nạn lao động trong lĩnh vực xây dựng đã giảm dần trong những năm gần đây.

Thứ trưởng Lê Quang Hùng ghi nhận và biểu dương các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đã có nhiều nỗ lực, đóng góp tích cực trong việc đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng và bảo vệ tính mạng, sức khỏe người lao động trong ngành. Tuy nhiên, theo Thứ trưởng, thi công xây dựng là một trong những hoạt động tiềm ẩn nguy cơ cao về tai nạn lao động bởi nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Do đó, các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng, người lao động cần chủ động, tích cực hơn nữa việc tuân thủ, thực hiện đầy đủ các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động.



Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ trao tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn cho đơn vị xuất sắc trong phong trào Xanh - Sạch - Đẹp, đảm bảo an toàn lao động

Tại Lễ phát động, Phó Cục trưởng Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng Ngô Lâm báo cáo những điểm nổi bật trong công tác an toàn vệ sinh lao động của Bộ Xây dựng trong thời gian vừa qua. Đặc biệt năm 2021, đại dịch Covid-19 kéo dài đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động thi công xây dựng công trình và sức khỏe, cuộc sống của nhiều người lao động. Trong năm qua, Bộ Xây dựng đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền 1 Nghị định, 2 Thông tư quy định về công tác an toàn vệ sinh lao động trong thi công xây dựng; trong đó có Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng QCVN 18:2021/BXD. Quy chuẩn này được Bộ Xây dựng ban hành trên cơ sở Tiêu chuẩn Lao động quốc tế ILO, phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập quốc tế, nhằm hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn đối với các công việc, nhiệm vụ thường gặp trong thi công xây dựng. Hiện Bộ đang tiếp tục thực hiện Đề án hoàn thiện hệ thống Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia về xây dựng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ với mục tiêu “hoàn thiện đồng bộ, đầy đủ, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước



Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ trao tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn cho một số đơn vị tiêu biểu của ngành Xây dựng

và các hoạt động trong xây dựng, đảm bảo an toàn trong xây dựng”.

Phát biểu trong buổi lễ, Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ cho biết: trong những năm qua, Công đoàn Xây dựng Việt Nam đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, đào tạo người lao động và phát động nhiều phong trào thi đua. Các cấp Công đoàn đã chủ động phối hợp với đội ngũ chuyên môn thường xuyên tổ chức kiểm tra giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động tại doanh nghiệp. Năm 2021, dù chịu ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19, song các đơn vị toàn ngành vẫn vững vàng, vừa chống dịch vừa thúc đẩy sản xuất kinh doanh, bảo đảm chế độ chính sách cho người lao động. Trong năm 2022, Công đoàn Xây dựng Việt Nam sẽ tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Công đoàn tích cực hoàn thiện nội quy, quy chế quản lý, quy trình an toàn trong thi công; thực hiện các chế độ chính sách với người lao động; quyết tâm bảo vệ an toàn cho người lao động để phát triển doanh nghiệp; tiếp tục thúc đẩy phát triển phong trào Xanh - Sạch - Đẹp.

Trần Đình Hà

Nhà nước Cuba trao tặng Huân chương Hữu nghị cho nguyên Bộ trưởng Phạm Hồng Hà

Ngày 5/5/2022, tại trụ sở Đại sứ quán Cộng hòa Cuba tại Việt Nam diễn ra Lễ trao tặng Huân chương Hữu nghị của Nhà nước Cuba cho đồng chí Phạm Hồng Hà - nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nguyên Bộ trưởng Bộ Xây dựng, nguyên Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba.

Tham dự buổi lễ có đồng chí Nguyễn Thanh Nghị - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba; Thứ trưởng Lê Quang Hùng; Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh; đại diện Văn phòng Chính phủ, Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ Xây dựng.

Phát biểu tại buổi lễ, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa Cuba tại Việt Nam Orlando Nicolás Hernández Guillén nhấn mạnh: Huân chương Hữu nghị là phần thưởng cao quý của Nhà nước Cuba, có ý nghĩa đặc biệt nhằm tri ân những đóng góp của nguyên Bộ trưởng Phạm Hồng Hà trong việc tăng cường mối quan hệ kinh tế thương mại và khoa học kỹ thuật giữa 2 nước thông qua cơ chế hợp tác Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba, trên cương vị là Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba giai đoạn 2016 - 2021.

Trong giai đoạn 2016 - 2021, mối quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Việt Nam và Cuba được Đảng, Nhà nước và nhân dân 2 nước cùng nhau thúc đẩy và vun đắp. Nhiều chuyến thăm các cấp của các đoàn đại biểu Đảng, Nhà nước, Chính phủ, đoàn thể giữa 2 nước được thực hiện. Đặc biệt, trong chuyến thăm chính thức nước Cộng hòa Cuba của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng (tháng 3/2018), chuyến thăm chính thức Việt Nam của Chủ tịch nước Cộng hòa

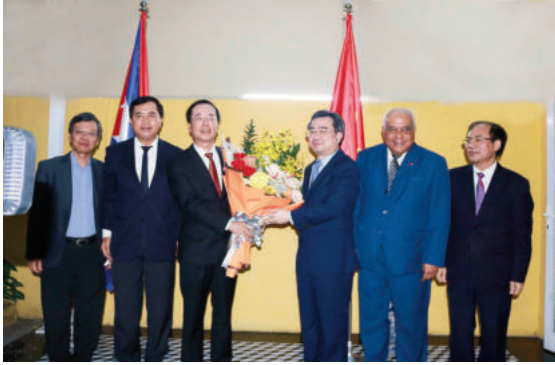


Nguyên Bộ trưởng Phạm Hồng Hà vinh dự đón nhận Huân chương Hữu nghị của Nhà nước Cuba trao tặng

Cuba Miguel Díaz-Canel Bermúdez (tháng 9/2018), chuyến thăm chính thức Cộng hòa Cuba của Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh (tháng 7/2019), nhiều Thỏa thuận hợp tác và Biên bản ghi nhớ giữa các cơ quan và doanh nghiệp 2 nước trong nhiều lĩnh vực đã được ký kết.

Giai đoạn 2016 - 2021, Bộ Xây dựng Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại thương và đầu tư nước ngoài Cuba xây dựng nội dung và tổ chức thành công 5 Kỳ họp Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba. Bộ Xây dựng Việt Nam thường xuyên đôn đốc các Bộ, ngành và đơn vị phía Việt Nam tập trung triển khai thực hiện các nội dung cam kết trong các Biên bản Kỳ họp. Hai bên đã triển khai hiệu quả Chương trình nghị sự kinh tế song phương trung hạn giai đoạn 2014 - 2019, hoàn thành dự thảo Chương trình giai đoạn 2020 - 2025 để thực hiện ký kết trong chuyến thăm cấp cao của lãnh đạo Nhà nước 2 bên, tạo cơ sở pháp lý quan trọng định hướng các lĩnh vực hợp tác tiềm năng, góp phần thúc đẩy hợp tác toàn diện giữa 2 nước, đặc biệt là hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư và khoa học kỹ thuật.

Về lĩnh vực thương mại, với sự quyết tâm,



Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị và các đồng chí lãnh đạo Bộ Xây dựng chúc mừng đồng chí Phạm Hồng Hà

đôn đốc và chỉ đạo sát sao của 2 đồng Chủ tịch Phân ban, kim ngạch thương mại 2 chiều đạt bình quân 250 - 350 triệu USD/năm. Hai bên đã nỗ lực đàm phán để Hiệp định thương mại Việt Nam - Cuba được ký kết tháng 11/2018 trong chuyến thăm chính thức Việt Nam của Chủ tịch nước Cộng hòa Cuba, giúp tăng cường trao đổi thương mại giữa 2 nước. Ngoài ra, hàng năm Bộ Xây dựng đều đề xuất Chính phủ Việt Nam các giải pháp đảm bảo xuất khẩu gạo sang Cuba theo cam kết tại các Kỳ họp, đồng thời kiến nghị Chính phủ Việt Nam hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu các mặt hàng dân dụng sang Cuba.

Về hợp tác trong lĩnh vực xây dựng, 2 bên đã ký Bản ghi nhớ hợp tác vào tháng 3/2018 với mong muốn tăng cường và mở rộng hợp tác trong lĩnh vực xây dựng. Trên cơ sở đó, Bộ Xây dựng 2 bên đã thực hiện trao đổi đoàn công tác hàng năm nhằm trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý phát triển ngành Xây dựng, hỗ trợ, tạo

điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp xây dựng 2 nước triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác thương mại và đầu tư, trong đó có Tổng công ty VIGLACERA, công ty Dinvai.

Bày tỏ sự cảm ơn khi đón nhận Huân chương Hữu Nghị của Nhà nước Cuba trao tặng, đồng chí Phạm Hồng Hà cho biết, trong nhiệm kỳ đảm nhiệm trọng trách Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba giai đoạn 2016 - 2021, bản thân luôn nỗ lực phấn đấu, phối hợp chặt chẽ cùng lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương của Việt Nam và Cuba nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban Liên Chính phủ, qua đó hiện thực hóa các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ 2 nước.

Đồng chí Phạm Hồng Hà cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương 2 nước, các đồng chí lãnh đạo Bộ Xây dựng, Vụ Hợp tác quốc tế (thuộc Bộ Xây dựng) đã đồng hành và hỗ trợ đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ tại Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba giai đoạn 2016 - 2021, đồng thời bày tỏ tin tưởng với sự điều hành của đồng chí Nguyễn Thanh Nghị - Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba, hoạt động của Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Cuba sẽ ngày càng thiết thực và hiệu quả, góp phần thúc đẩy, phát triển tình hữu nghị giữa Đảng, Nhà nước, Chính phủ, nhân dân 2 nước lên tầm cao mới.

Trần Đình Hà

Thứ trưởng Lê Quang Hùng làm việc với lãnh đạo UBND TP. Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TW

Ngày 10/5/2022, tại trụ sở Bộ Xây dựng, Thứ trưởng Lê Quang Hùng có buổi làm việc với Phó Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Dương Đức Tuấn về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số

06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Cùng tham gia buổi làm

việc có lãnh đạo các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ Xây dựng, lãnh đạo các Sở, UBND các quận, huyện thuộc TP. Hà Nội.

Báo cáo tình hình triển khai công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị trên địa bàn Thủ đô, ông Nguyễn Trọng Kỳ Anh - Phó Giám đốc Sở Quy hoạch kiến trúc Hà Nội cho biết: những năm qua, Thành ủy và UBND TP. Hà Nội đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch triển khai công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị trên địa bàn thành phố, cụ thể: Chương trình số 03-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị và kinh tế đô thị thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 1/9/2021 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU của Thành ủy; Chương trình số 05-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy “Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn TP. Hà Nội, giai đoạn 2021 - 2025”; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 16/7/2021 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Chương trình số 05-CTr/TU của Thành ủy.

Mới đây, ngày 2/3/2022, Thành ủy TP. Hà Nội đã ban hành Chỉ thị số 14-CT/TU về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý đô thị và trật tự xây dựng trên địa bàn TP. Hà Nội; Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn và các kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án; danh mục, kế hoạch lập các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch hạ ngầm cáp viễn thông, điện lực năm 2021 - 2025; Quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch, kiến trúc tại khu vực 04 quận nội thành; Quyết định thay thế Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND và Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố ban



Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng phát biểu tại buổi làm việc

hành Quy định chi tiết một số nội dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn Hà Nội.

Về công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, đến nay quy hoạch chung xây dựng - đô thị, quy hoạch phân khu đô thị (cấp độ 1) đạt tỷ lệ 100%. UBND thành phố đã chỉ đạo Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn chuyển tiếp từ loại hình “Quy hoạch chung xây dựng huyện” sang loại hình “Quy hoạch xây dựng vùng huyện”; đồng thời chỉ đạo các Sở ngành, địa phương khẩn trương triển khai các Quy hoạch phân khu đô thị (cấp 2), các Quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng trong các Khu đô thị vệ tinh, trình UBND thành phố phê duyệt.

Về quy hoạch hạ tầng kỹ thuật chuyên ngành, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ ngành phê duyệt 8 đồ án quy hoạch hạ tầng kỹ thuật chuyên ngành, UBND thành phố đã phê duyệt 2 quy hoạch. Về quy hoạch tái thiết đô thị, cải tạo xây dựng lại các khu chung cư cũ trên địa bàn thành phố, trên cơ sở Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn Hà Nội và các kế hoạch triển khai đã được ban hành, UBND thành phố đã chỉ đạo và các Sở, ngành, UBND các quận, huyện khẩn trương triển khai; đồng thời UBND thành phố Hà Nội đã thành lập Ban chỉ đạo và giao Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội là cơ quan chủ trì về công tác di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây ô nhiễm môi trường, không phù hợp quy hoạch.

Theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô được duyệt và Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 06/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, hệ thống đô thị của TP. Hà Nội sẽ có 20 đô thị các loại, gồm 1 đô thị trung tâm thành phố (loại Đặc biệt), 5 đô thị vệ tinh, 3 đô thị sinh thái và 11 thị trấn huyện lỵ.

Bên cạnh những kết quả quan trọng đã đạt được, công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị của Hà Nội thời gian qua cũng còn nhiều tồn tại: hệ thống văn bản pháp luật về đầu tư chưa đồng bộ, chưa thống nhất; tiến độ, kết quả thực hiện một số đồ án, nhiệm vụ quy hoạch còn chậm, bộc lộ một số mặt hạn chế do tầm nhìn và thực tế phát triển; công tác quản lý sau quy hoạch chưa được tập trung đúng mức; việc quản lý, kiểm soát dân số tại khu vực đô thị trung tâm và giãn dân nội đô gặp nhiều khó khăn; mô hình phát triển chùm đô thị chưa đảm bảo kết nối phát triển nên đô thị trung tâm có xu hướng phát triển nén, đồng thời chưa tạo được động lực cho việc phát triển các đô thị vệ tinh; phát triển đô thị chưa đồng đều; kết cấu hạ tầng đô thị chưa theo kịp nhu cầu phát triển đô thị, tính đồng bộ chưa cao; tốc độ phát triển hạ tầng giao thông chưa theo kịp tốc độ phát triển.

Tại buổi làm việc, lãnh đạo các Cục, Vụ, Viện chức năng thuộc Bộ Xây dựng đã đóng góp nhiều ý kiến về công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị trên địa bàn Thủ đô, trong đó có những nội dung liên quan đến quy chế quản lý kiến trúc, phát huy bản sắc kiến trúc và hồn cốt đô thị Hà Nội.

Phát biểu tại buổi làm việc, Phó Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Dương Đức Tuấn cảm ơn các ý kiến đóng góp của lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng, đồng thời cho biết hiện nay Hà Nội đang thực hiện cùng lúc hai quy hoạch - Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 và Điều chỉnh tổng thể Quy



Phó Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Dương Đức Tuấn phát biểu tại buổi làm việc

hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bên cạnh đó, Hà Nội cũng đang triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết này, TP. Hà Nội rất mong nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Bộ Xây dựng.

Ông Dương Đức Tuấn cho biết UBND TP. Hà Nội sẽ sớm thiết lập Chương trình hành động của Hà Nội triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị, đồng thời kiến nghị Bộ Xây dựng, Chính phủ xem xét, rà soát, chuẩn hóa các quy định pháp luật về quy hoạch, làm rõ các nội dung về chùm đô thị.

Kết luận buổi làm việc, Thứ trưởng Lê Quang Hùng ghi nhận, đánh giá cao sự quan tâm của Thành ủy, UBND TP. Hà Nội trong công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị trên địa bàn Thủ đô thời gian qua.

Thứ trưởng Lê Quang Hùng nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biệt của Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị đối với công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam nói chung, Thủ đô Hà Nội nói riêng, đồng thời chỉ đạo, Cục Phát triển đô

thị tăng cường phối hợp, hỗ trợ làm rõ hơn những nội dung có liên quan đến xây dựng và phát triển đô thị, đặc biệt là đô thị thông minh trên địa bàn Thủ đô.

Về việc xây dựng Chương trình hành động của TP.Hà Nội triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị, Thứ trưởng Lê Quang Hùng đề nghị UBND thành phố chú trọng tối đa

tính cụ thể và khả thi, xác định rõ các chỉ tiêu về đô thị hóa; diện tích đất phát triển đô thị, nhà ở; cải tạo, chỉnh trang đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị; hạ tầng cấp thoát nước; xử lý nước thải, rác thải; phát triển đô thị thông minh; kinh tế đô thị; cơ chế huy động nguồn lực.

Trần Đình Hà

Thành phố Ninh Ba (Trung Quốc): tiêu chuẩn hóa thiết kế nhà cho thuê

Nhà cho thuê xây mới nên có vị trí tại những khu vực thuận tiện giao thông, được thiết kế trang bị tiện ích kèm đầy đủ các cơ sở dịch vụ công. Mới đây, thành phố Ninh Ba đã ban hành “Hướng dẫn thiết kế nhà ở cho thuê” đầu tiên của tỉnh Chiết Giang (trong đó có các tiêu chuẩn thiết kế đối với nhà ở cho thuê tập trung), nhằm tạo khung tiêu chuẩn nhất định cho việc thiết kế và xây dựng nhà ở cho thuê.

Chú ý đến quy hoạch và bố trí, thúc đẩy cân bằng giữa việc làm và nhà ở

Vị trí không thuận tiện, đi lại xa xôi là những bất cập mà nhiều cư dân đô thị mới gặp phải khi đi thuê nhà. Để khắc phục những vấn đề này, thành phố Ninh Ba đã tối ưu hóa quy hoạch và bố trí nhà cho thuê trên cơ sở cân bằng việc làm và nhà ở. “Hướng dẫn” đề xuất các dự án nhà cho thuê mới xây nên nằm trong các cụm công nghiệp, cụm kinh doanh thương mại, khu vực đầu mối giao thông (gồm cả xung quanh ga đường sắt trung chuyển), các trường đại học, khu vực nghiên cứu khoa học và các khu vực khác có giao thông, sản xuất sinh hoạt thuận tiện, tập trung. Việc tái thiết các dự án nhà ở cho thuê cần tuân theo nguyên tắc “phù hợp quy hoạch, xây dựng lấp khoảng trống, hoàn thiện dần dần, tuân thủ toàn diện”.

Lãnh đạo địa phương cho rằng việc lựa chọn địa điểm xây dựng các dự án nhà ở cho thuê cần phải xem xét toàn diện kết nối nội khu như:

cấu trúc mạng lưới đường, bố trí chức năng, cảnh quan đô thị và môi trường xung quanh; quy mô xây dựng cần được quy hoạch hợp lý; hoàn thiện các công trình công cộng, công trình phụ trợ cơ bản, tối ưu hóa môi trường sống, tổ chức giao thông hợp lý, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người thuê nhà.

Điều chỉnh các yêu cầu thiết kế, cải thiện mức tiện nghi sinh hoạt

Diện tích sử dụng của phòng ngủ đôi không dưới 9m²; phòng tắm phải có ánh sáng trực tiếp và thông gió tự nhiên; mức tiếng ồn trong phòng ngủ ban đêm phải dưới 37 decibel... là các yêu cầu tiêu chuẩn đối với nhà ở cho thuê để đảm bảo người thuê nhà có thể sống thoải mái. Lãnh đạo địa phương cho biết, Hướng dẫn tuân theo nguyên tắc “an toàn, đáng sống, giá cả phải chăng, được trang bị kỹ thuật số, xanh và bền vững”. Diện tích xây dựng không quá 70m² đối với căn hộ cho thuê mới, riêng đối với loại hình nhà tập thể, diện tích xây mới không quá 40m². Về chất lượng cho thuê, Hướng dẫn đưa ra các yêu cầu chi tiết đối với nhà cho thuê về hệ thống chiếu sáng, thông gió, chống thấm và cách âm. Ví dụ, hệ thống cửa sổ bên ngoài nhà cho thuê nằm xung quanh các trục đường chính nên áp dụng loại cửa kính ba lớp để đáp ứng tiêu chuẩn cách âm, chống ồn. Về trang trí và nội thất, nhà ở cho thuê sẽ được trang trí toàn diện; khuyến khích áp dụng công nghệ mới,

quy trình mới, sản phẩm mới. Dự án thí điểm nhà cho thuê kết cấu thép tiền chế sẽ được thực hiện, được trang bị tiện nghi sinh hoạt cơ bản như điều hòa, máy giặt, tủ lạnh, bếp, bình nóng lạnh... và các thiết bị đồ gia dụng khác để người thuê dọn đến là ở được luôn.

Cải thiện cơ sở vật chất, cung cấp trải nghiệm thuê nhà chất lượng cao

Phòng tập thể dục, bếp chung, chỗ đậu xe thu phí,... là những yêu cầu mới về chỗ ở của những người thuê nhà trẻ tuổi. Để việc quy hoạch và thiết kế nhà cho thuê phù hợp với lối sống của người thuê trẻ tuổi, Hướng dẫn chỉ ra nhà cho thuê phải tuân thủ các nguyên tắc “thuận tiện sử dụng, mở - cộng sinh”, kết hợp với lối sống cộng hưởng về mặt kinh tế, diện tích các công trình dịch vụ công cộng hỗ trợ nên chiếm từ 5% - 8% tổng diện tích xây dựng. Các công trình này bao gồm nhà sinh hoạt cộng đồng, địa điểm tập thể dục thể thao trong nhà (phòng tập gym, bể bơi,...), địa điểm sinh hoạt văn hóa (phòng đọc sách, phòng học đào tạo,...), địa điểm phục vụ đời sống sinh hoạt (bếp công cộng, nhà ăn công cộng, phòng giặt là công cộng, tiệm cắt tóc, căng tin, cửa hàng tiện lợi, điểm chuyển phát nhanh...).

Lãnh đạo địa phương cũng cho biết, trong quy hoạch và xây dựng nhà cho thuê, thành



Phòng đọc sách chung trong một khu nhà cho thuê mới xây dựng tại Trung Quốc

phố Ninh Ba chủ trương ứng dụng công nghệ thông minh, xây dựng các bãi đỗ xe có trạm sạc điện; thúc đẩy sự phát triển thông minh của cộng đồng và hệ thống an ninh các tòa nhà; thiết lập khóa cửa thông minh, đồng hồ đo điện thông minh, hệ thống quản lý đồng hồ nước thông minh... qua đó cung cấp trải nghiệm thuê nhà chất lượng cao trong đô thị mới với tiêu chí “sống - sinh hoạt - giao lưu” cho người trẻ tuổi và cư dân đô thị mới.

Vương Kiến Diệp

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 4/2022*

ND: Ngọc Anh

Các thành phố biển chống chịu và bền vững

Những thành phố ven biển đặc biệt có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, và cần nhanh chóng chuẩn bị kế hoạch đối phó các rủi ro liên quan đến biến đổi khí hậu, vốn làm tăng thêm tính dễ bị tổn thương trước các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt. Một giải pháp tiếp cận tổng thể để xây dựng các thành phố biển bền vững, có khả năng phục hồi là vô cùng cần thiết.

Để có khả năng chống chịu, thành phố ven biển không chỉ cần khắc phục các hiểm họa môi trường mà còn phải bảo vệ và tích hợp các dịch vụ hệ sinh thái, cũng như phát triển khả

năng phục hồi về kinh tế, xã hội. Nhằm giải quyết các thách thức về môi trường, thành phố cần tăng cường khả năng thích ứng của các tòa nhà và cơ sở hạ tầng quan trọng; cần xây dựng cơ chế đánh giá rủi ro đô thị và quá trình ra quyết định dựa trên các đánh giá chi phí, lợi ích ở các khía cạnh xã hội, kinh tế và môi trường. Sự tham gia của cộng đồng và của toàn xã hội là điều cần thiết để xây dựng khả năng phục hồi của các thành phố biển và giảm thiểu rủi ro bằng cách bảo đảm các hoạt động liên kết nhằm tăng cường sự thích ứng của các khu vực



Hình 1: thay đổi việc sử dụng các tầng thấp hơn.
Đường đi dạo ven biển Vlissingen, Hà Lan.

quanh đó và hệ sinh thái trong khu vực. Các cộng đồng có tổ chức, có nhận thức sẽ đối phó tốt hơn với thiên tai, học hỏi từ những kinh nghiệm trước đây, thích nghi với môi trường mới và cuối cùng sẽ trở nên kiên cường hơn. Để có hiệu quả, các chiến lược về khả năng chống chịu của thành phố biển phải được kết hợp bằng quan hệ đối tác với các với các thành phố khác. Đây là mục tiêu chính của dự án INTERREG 2Seas SARCC đã được phê duyệt gần đây. SARCC Sustainable and Resilient Coastal Cities - Các thành phố ven biển bền vững và chống chịu, là một dự án nhằm lồng ghép các giải pháp dựa vào thiên nhiên vào trong các chính sách quản lý vùng duyên hải và các khu vực đô thị duyên hải.

Quy hoạch sử dụng đất có thể thúc đẩy quản lý rủi ro

Quy hoạch sử dụng đất tạo điều kiện phát triển các đô thị nén nhằm giảm bớt thời gian đi lại trong đô thị, lượng phát thải ít hơn, hạn chế tình trạng tắc nghẽn giao thông. Các thành phố ven biển bị đe dọa bởi mực nước biển dâng hoặc nước biển xâm thực, cần có kế hoạch sử dụng đất thông qua các quy định hoặc khuyến nghị. Tại thành phố Ostend, từ năm 1953 đến năm 2016 mực nước biển dâng 11,5cm. Chính quyền nên cấm phát triển dưới một ngưỡng nhất định và yêu cầu độ cao tối thiểu ở các tầng dưới thấp cho tất cả các khu vực dễ xảy ra rủi ro trong các đô thị ven biển. Mục đích sử dụng

các tầng dưới của các công trình cũng cần xem xét thay đổi.

Các thành phố ven biển chống chịu và bền vững

Mục tiêu tổng thể của dự án INTERREG 2Seas được phê duyệt gần đây là xây dựng năng lực của các cộng đồng ven biển để triển khai và tích hợp vào cảnh quan đô thị, hạ tầng xám hiện có các giải pháp dựa vào tự nhiên, các biện pháp phòng chống lũ lụt, tận dụng khả năng thích ứng tự nhiên của hệ thống ven biển để tăng cường khả năng chống chịu khí hậu đối với lũ lụt ven biển.

SARCC sẽ nâng cao nhận thức của các nhà lãnh đạo đô thị về lợi ích từ việc sử dụng các giải pháp dựa vào thiên nhiên để giảm thiểu rủi ro trong tương lai, giảm thiệt hại kinh tế do hậu quả trực tiếp của lũ lụt ven biển. Về cơ bản, dự án đưa các kỹ thuật, phương pháp luận và thực tiễn mới vào các hướng dẫn lập kế hoạch, nâng cao nhận thức áp dụng giải pháp dựa vào thiên nhiên trong các kế hoạch bảo vệ bờ biển của các đô thị ven biển. Trong phiên họp đầu tiên của Ban chỉ đạo dự án (3-4/6/2019 tại Middelkerke, Bỉ) đã diễn ra các cuộc thảo luận về khung thực hiện và giai đoạn giám sát, cũng như về chương trình nâng cao năng lực và sự tham gia của cộng đồng. 8 dự án thí điểm thử nghiệm các giải pháp khác nhau chứng minh lợi ích của các biện pháp can thiệp dựa vào thiên nhiên nhằm hình thành khả năng chống chịu lũ lụt và nước biển dâng đối với các khu vực duyên hải. Nếu không có sự hỗ trợ của INTERREG 2Seas, các dự án thí điểm này sẽ khó được triển khai thực hiện.

Việc phê duyệt chương trình SARCC đã tạo động lực để phát triển các dự án mới bền vững và có khả năng phục hồi, cũng như khả năng trao đổi kiến thức giữa các quốc gia, các tổ chức và các bên liên quan khác nhau. Các dự án thí điểm được thực hiện tại Middelkerke, Ostend và Blankenberge (Bỉ), Gravelines (Pháp), Vlissingen (Hà Lan) và Southend-on-



Hình 2: Các giải pháp chống lũ ở Blankenberge. Hiện trạng trước khi bồi đắp cồn cát và thảm thực vật (nguồn: City of Blankenberge, 2019.)



Các biện pháp chống lũ lụt ở Blankenberge. Hiện trạng sau khi bồi đắp cồn cát và thảm thực vật

Sea (Vương quốc Anh). Ngoài ra, một chương trình đào tạo và nâng cao năng lực cho các bên liên quan cũng được xây dựng để hiểu cách sử dụng các giải pháp dựa vào thiên nhiên vào công tác phòng chống lũ lụt. Một bộ công cụ trực quan thể hiện các giải pháp này trong thực tế được tạo ra bằng cách sử dụng các phương pháp hay nhất, phân tích xu hướng lịch sử và các kỹ thuật phát triển thích ứng. Cuối cùng, một khuôn khổ thực hiện cho các nhà lãnh đạo đô thị và những người ra quyết định được đưa ra. Để dự án có kết quả, 6 gói công việc được thiết lập: WP1: Giám sát và Đánh giá; WP2: Nâng cao năng lực cho các nhà lãnh đạo đô thị; WP3: Trực quan hóa và Gắn kết cộng đồng; WP4: Quản lý Dự án; WP5: Truyền thông và Phổ biến; WP6: Các dự án thí điểm.

Chương trình phát triển lãnh thổ cho khu vực ven biển vùng Flemish

“Chương trình Phát triển Lãnh thổ” là một công cụ mới trong chính sách phát triển không gian của Chính quyền Flemish. Mục đích chính của chương trình là kêu gọi các bên liên quan cả khu vực công lẫn tư để hoàn thiện chương trình trong thời hạn trung và ngắn hạn trong một lĩnh vực nhất định dựa trên các mục tiêu chung. Sở Môi trường, Quy hoạch không gian và Phát triển, Năng lượng và Khí hậu của Flemish điều phối ba chương trình phát triển lãnh thổ cho các vùng Trung tâm Limburg ở phía Đông Flanders,

Vành đai phía Bắc của vùng Brussels và Vùng ven biển.

Chương trình phát triển lãnh thổ vùng ven biển là một chương trình phát triển không gian sáng tạo để quản lý vùng ven biển Flemish. Đây là khu vực năng động với nhiều thách thức lớn về khí hậu, sinh sống, làm việc, di chuyển, năng lượng, nước, vui chơi giải trí, đa dạng sinh học, nông nghiệp. Có rất nhiều dự án, tầm nhìn, ý tưởng với nhiều chính phủ và đối tác tham gia. Các sáng kiến khác nhau nhiều khi ảnh hưởng lẫn nhau nên việc điều chỉnh là cần thiết. Do đó, Sở Môi trường bắt đầu Chương trình Phát triển lãnh thổ cho khu vực này và ký một thỏa thuận hợp tác với tỉnh West Flanders. Hai chính quyền đang cùng xây dựng một chương trình định hướng hành động cho sự phát triển không gian của khu vực ven biển trong ngắn hạn và trung hạn, về các chủ đề như tái thiết đô thị, xâm nhập mặn, chất lượng không gian, tính bền vững, biến đổi khí hậu, giảm thiểu và thích ứng. Ngoài 10 thành phố thuộc vùng ven biển Flemish, dự án còn bao gồm 9 thành phố và đô thị nằm sâu trong đất liền. Địa chất khu vực này đa dạng - biển, bãi biển, cồn cát và vùng đất đá.

Các dự án thí điểm ở Flemish nằm trong khu vực đô thị hóa dày đặc, nơi không được bảo vệ đầy đủ để chống lại lũ lụt và tác động của mực nước biển dâng: thành phố Ostend, khu vực Mariakerke và Raversijde, thị trấn Middelkerke

và thành phố Blankenberge. Các dự án thí điểm cho thấy các biện pháp bảo vệ bờ biển truyền thống hơn, “biện pháp cứng”, như tường chắn sóng được kết hợp với “các biện pháp mềm” (giải pháp dựa vào thiên nhiên). Các kế hoạch bảo vệ bờ biển được xây dựng để có thể cung cấp một khu vực ven biển an toàn, bền vững, đáp ứng nhu cầu của người dân địa phương, khách du lịch và các bên liên quan khác. Các dự án thí điểm này có cùng mục tiêu chính và sáng tạo trong việc sử dụng các giải pháp dựa vào thiên nhiên trên bờ biển Flemish, tuy nhiên, các kế hoạch bảo vệ bờ biển sẽ được thực hiện khác nhau.

Ở Ostend, một số vấn đề đã được giải quyết, trước hết, việc bảo vệ bờ biển chống lại các đợt triều cường khắc nghiệt và chống lại nước biển dâng. Tiếp đó, các đề xuất được lựa chọn phải phù hợp với các yêu cầu và hạn chế của địa phương về du lịch, di sản văn hóa và kiến trúc. Trầm tích gió (aeolian sand deposits) dọc theo bờ biển và các tuyến đường bộ và đường sắt trong khu vực lân cận là một vấn đề phức tạp gây nên sự chậm trễ kéo dài cho hệ thống tàu điện ven biển. Dự án thí điểm đưa ra một số giải pháp, được kết hợp trong một đoạn ven biển. Sự tương tác giữa các khu vực riêng biệt và thiết kế của cồn cát trên biển thích ứng như một vùng đệm cát, được nghiên cứu trong thực tế.

Tại thành phố biển Blankenberge, hai dự án thí điểm đã được lên kế hoạch. Một mặt, giải pháp dựa vào thiên nhiên trong khu vực đô thị hóa đồng đúc sẽ được thực hiện giữa Blankenberge và Zeebrugge, kết hợp các giải pháp phòng thủ

bờ biển khác nhau (cải tạo bãi biển, hệ thống phòng thủ cồn cát, bồi đắp thực vật).

Mặt khác, một dự án sáng tạo liên quan đến tòa nhà thích ứng và chống chịu biến đổi khí hậu sẽ được xây dựng trên tuyến đê biển và tuyến đô thị thứ hai. Các yếu tố thực hiện là các khu vực bảo tồn, nâng cấp di sản ven biển, tạo khung cảnh và sử dụng các nguyên tắc tuần hoàn.

Biến đổi khí hậu và việc sử dụng vật liệu có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Việc sử dụng vật liệu trên toàn cầu đang tăng nhanh, tăng hơn gấp ba lần kể từ năm 1970 và có thể tăng gấp đôi vào năm 2050 nếu không có những hành động kịp thời, theo Ủy ban Tài nguyên Quốc tế của Liên Hợp Quốc.

Đô thị hóa nhanh chóng đang thúc đẩy sự bùng nổ xây dựng, vấn đề đặt ra là cần áp dụng các phương pháp xây dựng nhằm giảm thiểu việc sử dụng nguyên liệu thô và giảm phát thải. Các nguyên tắc cơ bản của kinh tế tuần hoàn trong xây dựng gồm: quyết định tài chính và đầu tư để thu được giá trị lâu dài từ công trình xây dựng tương lai; tái sử dụng vật liệu xây dựng hiện có; thiết kế module vật liệu xây dựng mới để cho phép tái sử dụng và lắp ráp lại; phương án thay thế cho vật liệu sử dụng nhiều carbon như xi măng...; tối ưu hóa tuổi thọ của các tòa nhà và thiết kế để sử dụng linh hoạt hơn.

Patrick de Klerck & Neil Hoskins,
Department of Environment, Flemish
Government, Belgium
ND: Mai Anh

Tô Châu thúc đẩy xây dựng đô thị bọt biển, đô thị đáng sống

Việc tạo ra một không gian chất lượng cao, hài hòa giữa con người với nguồn nước là mối liên kết chính và nhiệm vụ cốt lõi trong quá trình

thúc đẩy xây dựng một đô thị giàu đẹp. Từ góc độ quản lý và kiểm soát toàn diện hệ thống nước đô thị, đô thị bọt biển được xem như giải



*Công viên Hồ Khuu (Tô Châu) trên khu vực
đầm lầy, đất ngập nước*



*Cảnh quan hai bên sông Lục Gia Trang (Tô Châu)
sau quá trình áp dụng giải pháp bọt biển để cải tạo*

pháp hiệu quả nhằm phối hợp giải quyết các vấn đề như tài nguyên nước đô thị, an toàn môi trường nước, sinh thái và văn hóa nguồn nước. Tô Châu luôn tuân thủ nguyên tắc cụ thể và tinh tế, chính xác và chất lượng trong việc thúc đẩy xây dựng đô thị bọt biển một cách có hệ thống, đồng thời thiết lập vững chắc lý thuyết “đô thị của nhân dân được xây dựng bởi nhân dân, đô thị của nhân dân để phục vụ nhân dân”. Có một quá trình lịch sử và lợi thế trong điều kiện hiện nay, sự hỗ trợ về mặt chính sách và tiến bộ của toàn cầu đã giúp kiểm soát một cách chính xác các vấn đề còn tồn tại và bất cập của thành phố, phối hợp quản lý tốt hơn vấn đề quy hoạch và xây dựng đô thị, thúc đẩy tối ưu hóa cấu trúc đô thị, cải thiện chức năng và nâng cao chất lượng đô thị, đồng thời kết hợp nét cổ điển và hiện đại trong diện mạo đô thị, cân đối hài hòa giữa kinh tế và xã hội - thiên nhiên và con người trong một Tô Châu hiện đại.

Tô Châu bám sát nhu cầu thực tế và định hướng mục tiêu xây dựng một đô thị đáng sống, đô thị an toàn, đô thị xanh, đô thị thông minh, đô thị nhân văn; chú trọng cải thiện môi trường nước và phục hồi sinh thái nguồn nước, đảm bảo an ninh nguồn nước, tài nguyên nước bảo tồn và văn hóa nước; từ đó kế thừa và hình thành các chỉ số xây dựng đô thị bọt biển đa chiều, đề xuất xúc tiến lộ trình “tham gia toàn diện, khu vực toàn diện, phương hướng toàn diện, quá trình toàn diện, đảm bảo toàn diện”

một cách có hệ thống.

Về phương pháp tiến hành cụ thể, Tô Châu tuân thủ nguyên tắc kết hợp giữa quản trị nguồn và xử lý tập trung, ngăn ngừa ô nhiễm và phục hồi sinh thái, sử dụng tích cực và hiệu quả mạng lưới đường ống đô thị, nhà máy xử lý nước thải và một số cơ sở hạ tầng xám khác, cũng như mạng lưới sông ngòi, các vùng đất ngập nước nhân tạo, một số chức năng khác như lưu thông, điều tiết... để sửa chữa, khôi phục và bảo vệ hệ sinh thái nền. Cần chú ý đến vai trò đa chức năng của các công viên đất ngập nước và các không gian xanh thấm nước mưa trong quá trình phát triển đô thị; thúc đẩy mạnh mẽ việc xây dựng các đô thị bọt biển trong các khu dân cư mới và cũ, đồng thời thực hiện kết hợp hữu cơ giữa quản lý nước mưa với nghệ thuật cảnh quan.

Theo quan điểm phát triển mới cùng với sự hỗ trợ của quá trình thúc đẩy xây dựng đô thị bọt biển toàn diện, việc chuyển đổi các con đường từ đơn chức năng về giao thông sang đa chức năng như giao thông, giao lưu - trao đổi, thông tin liên lạc, quản lý nước mưa... được thực hiện. Việc cải thiện các chức năng về mặt không gian, tích hợp hệ sinh thái bọt biển, xây dựng các công viên đẹp... đã biến quá trình nâng cấp không gian công cộng đô thị trở thành một nhiệm vụ mới đối với vấn đề quản lý nước mưa. Bên cạnh đó, Tô Châu loại bỏ các ý tưởng kiểm soát lũ theo hướng cô lập để xây dựng một

hệ thống bọt biển toàn diện “phân tán đa điểm, xuyên chuỗi hệ thống, mạng lưới xanh (sông, hồ) và hành lang xanh (không gian được xanh hóa)”, chú trọng đến an ninh sinh thái để cải thiện hiệu quả chất lượng sinh thái nguồn nước.

Với quan điểm phát triển xây dựng theo hướng để cho các cảnh quan sông núi, thiên nhiên thâm nhập một cách tự nhiên vào đô thị và hội tụ các yếu tố nhân văn, Tô Châu ngày càng nắm chắc hơn những điểm cốt lõi về môi trường sống, sinh thái và phát triển trong Kế hoạch 5 năm lần thứ 14, đồng thời thúc đẩy việc xây dựng các công trình thoát nước và kiểm soát lũ lụt, xây dựng các công trình tổ hợp ngầm đa năng, cải tạo các khu đô thị cũ, xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại mới, xây dựng

không gian xanh đô thị, cảnh quan sông hồ... và một số nhiệm vụ trọng tâm khác, từ đó tạo ra một không gian sinh thái đáng sống, nâng cao năng lực chịu tải của đô thị và thúc đẩy toàn diện việc xây dựng đô thị bọt biển của thành phố Tô Châu với tiêu chuẩn chất lượng cao, để Tô Châu trở thành một thành phố giàu mạnh theo định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, nhưng vẫn mang những nét duyên dáng, độc đáo đặc trưng của phương Đông, góp phần thể hiện mục tiêu tầm nhìn “dân giàu nước mạnh” của Trung Quốc.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 3/2022*

ND: Ngọc Anh

Những thành phố sinh thái đáng sống nhất thế giới

Do sự gia tăng dân số và sự phát triển của công nghệ đang thay đổi dần lối sống của người dân, sự bền vững Trái đất đang bị đe dọa nghiêm trọng hơn bao giờ hết. Từ việc phát thải ra những khí thải độc hại cho đến mức độ rác thải đã vượt ngưỡng đều đang trở thành những hiểm họa thấy rõ. Các Chính phủ và chính quyền địa phương của các quốc gia trên toàn cầu đều đang cảm nhận áp lực từ chính các công dân của họ - đặc biệt là thế hệ Z của những người tích cực đấu tranh cho sự thay đổi môi trường, khuyến nghị các quốc gia có cách nhìn mới để trở nên bền vững hơn và góp phần giải quyết vấn đề toàn cầu này.

Bài viết giới thiệu về 10 thành phố thân thiện môi trường nhất trên thế giới (theo thứ tự từ dưới lên) với những kế hoạch riêng rất thú vị nhằm tạo môi trường tốt hơn cho cả người dân, khách du lịch và cả động vật hoang dã.

Reykjavik, Iceland

Nếu tìm kiếm một nơi yên bình để sống hoặc nghỉ ngơi thì không cần đâu xa hơn Iceland - quốc gia có rất nhiều thứ để chiêm ngưỡng,

trong đó có cảnh quan kỳ thú và những suối nước nóng. Thủ đô Reykjavik có số dân ít, 126.100 người, đây là một trong những yếu tố chính cho phép thay đổi và thích ứng dễ dàng để thành phố trở nên xanh hơn. Đến năm 2040, Reykjavik có kế hoạch loại bỏ hoàn toàn việc tạo ra khí thải nhà kính, thông qua phát triển không chỉ đi bộ và đi xe đạp mà cả sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

Lý do thúc đẩy giao thông công cộng là thành phố đã đặt mục tiêu tiếp tục áp dụng xe buýt chạy bằng hydro, nhưng hiện mới chỉ có 4% người dân sử dụng. Thành phố đã đặt mục tiêu tăng gấp ba con số này vào năm 2030. Ngoài ra, Reykjavik còn đầu tư hàng triệu USD để xây dựng các đường dành riêng cho xe đạp và có chính sách khuyến khích sử dụng ô tô điện cho 9.000 công nhân viên bằng cách cung cấp chỗ đậu xe miễn phí và giảm thuế.

Vancouver, Canada

Vancouver nằm trong khung cảnh tuyệt đẹp giữa đại dương, rừng và núi. Được xếp vào danh sách các thành phố thân thiện với môi



Reykjavik (Iceland) - Thủ đô sạch nhất thế giới

trường nhất, Vancouver vẫn thừa nhận mức ô nhiễm môi trường của mình hiện đang lớn hơn nhiều so với những gì Trái đất có thể chịu đựng.

Thành phố xinh đẹp này đã đưa ra sáng kiến Thành phố Xanh nhất, đặt ra các mục tiêu thực tế có thể đạt được trong tương lai gần. Trong số tất cả các thành phố lớn ở Bắc Mỹ, Vancouver tạo ra lượng khí thải nhà kính thấp nhất, điều này làm nổi bật những nỗ lực của chính quyền địa phương nhằm chống lại tác động môi trường mà thành phố có thể phải đối mặt.

Vancouver đang thực hiện nhiều thay đổi để xây dựng hình ảnh một thành phố bền vững hơn cho người dân. Chẳng hạn: người dân đã ghi nhận số lượng việc làm xanh tăng 23% và số việc làm trong ngành thực phẩm địa phương tăng 26% kể từ năm 2013. Ngoài ra, 23% công ty sử dụng công nghệ sạch (CleanTech) của Canada nằm tại Vancouver .

Helsinki, Phần Lan

Helsinki nằm trên một bán đảo trong vịnh Phần Lan, cảnh quan là sự kết hợp rất đẹp của các khu đô thị và các hồ nước yên bình.

Du lịch là một trong những lĩnh vực đóng góp lớn nhất cho nền kinh tế của Helsinki, với đa dạng các loại hình lưu trú thân thiện với môi trường. Khoảng 75% số phòng khách sạn trong thành phố đạt chứng nhận thân thiện với môi trường, số còn lại đã có sẵn kế hoạch môi trường, bao gồm mọi các khía cạnh của hoạt động kinh doanh - từ thức ăn, nước uống đến



Helsinki (Phần Lan) - sự kết hợp tuyệt vời giữa không gian đô thị và các hồ nước yên bình

quản lý rác thải và tiêu thụ năng lượng.

Viikki là một quận xanh điển hình trong thành phố. Khu dân cư rộng 23 ha này tập trung vào tính bền vững, và trong một dự án thử nghiệm thành công việc sử dụng các hệ thống năng lượng mặt trời và năng lượng gió. Tòa nhà chung cư đầu tiên sử dụng điện mặt trời của Phần Lan cũng nằm tại đây.

Cape Town, Nam Phi

Cape Town hoạt động đặc biệt tốt ở khía cạnh thân thiện với môi trường. Thành phố luôn xem xét các công nghệ mới và sáng tạo để thiết lập môi trường bền vững hơn. Từ năm 2008, các trang trại gió để tạo năng lượng đã đi vào hoạt động ở Cape Town. Thành phố đã đạt mục tiêu vào năm 2020 sản xuất được 10% năng lượng từ các nguồn tái tạo nhờ các công nghệ tiên tiến. Ngoài ra, thành phố đang cố gắng thúc đẩy một lối sống ngoài trời lý tưởng bằng cách đầu tư vào các tuyến đường an toàn dành cho xe đạp và dịch vụ nhanh My CiTi cho phép để xe đạp miễn phí trên xe buýt nhằm hỗ trợ mọi người đi lại mà không cần ô tô riêng. Cũng nhờ các cơ chế khuyến khích, nhiều người dân thành phố đã bắt đầu tự trồng rau và sử dụng các tấm pin mặt trời.

San Francisco, California, Mỹ

Với số dân số khoảng 860.000 người, San Francisco đứng thứ sáu trong top 10 thành phố thân thiện với môi trường nhất. Các giải pháp sáng tạo đã dẫn đến một lối sống bền vững hơn



Cảnh quan tuyệt đẹp của Cape Town (Nam Phi)

cho người dân thành phố, giúp xây dựng và duy trì danh hiệu này một cách hoàn hảo. Chính quyền địa phương tập trung vào nhiều lĩnh vực, trong đó có quản lý rác. Bằng kiến thức phong phú về quản lý rác thải, San Francisco hiện đang chuyển 80% rác thải ra khỏi các bãi chôn lấp và có kế hoạch tăng con số này lên 100% vào cuối năm 2020. Bên cạnh đó, các nhà chức trách đang đẩy mạnh các lệnh cấm đối với một số sản phẩm gây hại cho môi trường, trong đó có việc thông qua luật cấm bao bì nhựa và chai nước nhựa. Đây chắc chắn là một bước đi đúng đắn có lợi cho môi trường.

Portland, Oregon, Mỹ

Thành phố khoảng 647.000 dân đã và đang thực hiện nhiều thay đổi đáng chú ý nhằm đóng góp một phần vào sự tốt đẹp hơn của môi trường cũng như lối sống của các cư dân trong khu vực. 25% người lao động trong thành phố đi lại bằng xe đạp, đi chung xe (car - sharing) hoặc dùng phương tiện công cộng, qua đó có thể thấy những lợi ích môi trường to lớn mà thành phố đạt được đối với môi trường. Ước tính có khoảng 250 dặm đường dành riêng cho xe đạp, cho thấy việc đi lại trong thành phố thật dễ dàng và an toàn.

Về rác thải đô thị, Portland thải ra 2.434.840 tấn nhưng tái chế 1.235.924 tấn - kết quả đáng kinh ngạc đối với một thành phố lớn. Thành phố sử dụng 33% năng lượng tái tạo (mức trung bình trên toàn quốc là 13%). Giống như San



Portland (bang Oregon, Mỹ) tiên phong trong giải quyết vấn đề về rác thải nhựa

Francisco, Portland đã cấm hoàn toàn sử dụng túi nhựa để bảo vệ môi trường.

Berlin, Đức

Berlin có số dân hơn 3,47 triệu người. Sau Thế chiến thứ nhất, cư dân Berlin trở nên cực kỳ coi trọng tự cung tự cấp cũng như không gian xanh, khi họ học cách tự làm ra thực phẩm - xu hướng này đã được truyền qua nhiều thế hệ.

Với sự gia tăng của ô tô điện, Berlin đã lắp đặt hơn 400 điểm sạc trên toàn thành phố và đưa ra nhiều cơ chế khuyến khích người dân thay đổi loại ô tô. Ngoài ra, cư dân Berlin cũng ưa dùng hình thức chia sẻ xe trong nỗ lực góp phần cứu Trái đất khỏi các thảm họa môi trường.

Stockholm, Thụy Điển

Với 14 hòn đảo và hơn 50 cây cầu, thành phố đã tiến hành nhiều cải tổ hợp lý nhằm giúp người dân có lối sống bền vững hơn. Thành phố đặt mục tiêu loại bỏ sử dụng nhiên liệu hóa thạch vào năm 2040, và đang thực hiện các chính sách mới khuyến khích chuyển đổi thành một xã hội xanh hơn, và với sự trợ giúp đầu tư từ Liên minh Châu Âu để trở nên thông minh hơn. Nhiên liệu sinh học (chủ yếu được tạo ra từ nước thải cống rãnh) ngày càng trở nên phổ biến, cung cấp năng lượng cho các phương tiện giao thông xung quanh thành phố.

Stockholm cũng có khả năng tái sử dụng lượng nhiệt thải ra từ sân vận động 30.000 chỗ ngồi của thành phố. Nhiệt thu hồi có thể giúp sưởi ấm hơn 1.000 căn hộ một cách hiệu quả



Amsterdam (Hà Lan) xứng đáng là Thủ đô xe đạp của thế giới



Copenhagen (Đan Mạch) - thành phố đáng sống nhất hành tinh

hơn nhờ sử dụng các phương pháp bền vững.

Amsterdam, Hà Lan

Để trở nên bền vững hơn và loại bỏ những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, đây là một trong những thành phố đầu tiên đề ra các giải pháp bền vững và mục tiêu các kết quả sẽ đạt được vào năm 2020.

Có thể gắn hình ảnh thành phố này với đi xe đạp, vì đó là loại hình giao thông chính. Đối với các phương tiện giao thông khác, các nhà chức trách đang cố gắng giảm lượng khí thải ra bằng cách đưa vào sử dụng các loại xe điện xung quanh thành phố, kèm lắp đặt khoảng 300 trạm sạc. Các ngôi nhà trong thành phố cũng đang trở nên thân thiện với môi trường. Ngày càng nhiều chủ nhà lắp đặt các tấm pin mặt trời trên mái nhà, tự trồng thực phẩm hoặc mua từ các chợ nông sản địa phương.

Copenhagen, Đan Mạch

Nhờ đầu tư liên tục vào các giải pháp thay thế xanh, Copenhagen đã vươn lên vị trí số một trong danh sách các thành phố thân thiện với môi trường nhất trên thế giới. Thành phố mang đến chất lượng cuộc sống cao cho người dân và

có một mục tiêu đầy tham vọng là trở nên thân thiện hơn nữa với môi trường.

Copenhagen cũng sẽ trở thành thành phố không có CO₂ đầu tiên vào năm 2025. Người dân thích đi xe đạp hơn là sử dụng ô tô (chỉ 29% hộ gia đình sở hữu ô tô), thành phố cũng xây dựng thêm nhiều làn đường dành cho xe đạp. Việc đi xe đạp ngày càng phổ biến hơn, thậm chí gần hết các khách sạn trên toàn thành phố hiện đều cung cấp xe đạp cho du khách.

Ăn uống hữu cơ cũng là một xu hướng mới ở thành phố - 24% tổng doanh số thực phẩm bán ra trong thành phố là sản phẩm hữu cơ. Ngoài ra, 88% thực phẩm được phục vụ trong các cơ quan công thực sự là sản phẩm hữu cơ. Copenhagen liên tục mang đến những cách thức mới để phát triển lối sống thân thiện với môi trường, xứng đáng là địa chỉ thân thiện với môi trường và đáng sống nhất trên thế giới.

<https://www.openaccessgo.govt.org/>
ND: Lê Minh

PHÁT ĐỘNG THÁNG HÀNH ĐỘNG VỀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG NGÀNH XÂY DỰNG NĂM 2022

Ngày 29/4/2022



Thứ trưởng Lê Quang Hùng phát động Tháng Hành động về an toàn vệ sinh lao động ngành Xây dựng năm 2022



Chủ tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lê trao tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn cho một số đơn vị tiêu biểu của ngành Xây dựng